

### THÔNG BÁO

#### Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục năm học 2022-2023

#### E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp (KHOA SDH)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ	Các yếu tố tác động đến chất lượng nguồn nhân lực trong các khu công nghiệp - Trường hợp khảo sát trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Đoàn Mạnh Quỳnh	PGS.TS Nguyễn Thanh Lâm	Trình bày tổng quan về các khu công nghiệp (KCN) và thực trạng tình hình lao động trong các KCN tỉnh Đồng Nai, mô tả mẫu nghiên cứu, đánh giá các thang đo, phân tích EFA, CFA, SEM, kiểm định ước lượng mô hình nghiên cứu bằng Bootstrap, kiểm định các yếu tố tác động đến chất lượng nguồn nhân lực (CLNNL) trong các khu công nghiệp, thảo luận kết quả nghiên cứu nhằm khẳng định lại độ tin cậy kết quả của nghiên cứu. Tổng quan về kết quả nghiên cứu, đưa ra ý nghĩa và hàm ý trên cơ sở thống kê mô tả các thang đo, đồng thời xác định những hạn chế và đề xuất vấn đề cho hướng nghiên cứu tiếp theo.
2	Tiến sĩ	Mối quan hệ giữa định hướng thị trường, định hướng học hỏi với kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp khách sạn – nhà hàng: trường hợp nghiên cứu tại Thành phố Hồ Chí Minh	Lưu Hoàng Giang	TS. Ngô Quang Huân TS. Võ Tấn Phong	Trình bày tổng quan về lý thuyết nền, các khái niệm nghiên cứu liên quan đến ĐHTT, ĐHHH, MTKD và KQKD, dựa trên các phân lược khảo của các nghiên cứu đề xuất mô hình nghiên cứu áp dụng cho các doanh nghiệp khách sạn - nhà hàng tại Tp. Hồ Chí Minh. Giới thiệu về quy trình nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, đồng thời cũng giới thiệu về xây dựng thang đo, phương pháp đánh giá thang đo, cách khảo sát và cỡ mẫu nghiên cứu. Trình bày kết quả nghiên cứu định lượng sơ bộ và kết quả nghiên cứu chính thức, bao gồm: mô tả mẫu, kiểm định Cronbach's, phân tích EFA, phân tích CFA, kiểm định giả thiết bằng mô hình SEM. Kết quả của nghiên cứu, đặc biệt yếu tố mới trong nghiên cứu, đưa ra các hàm ý quản trị cho doanh nghiệp như hàm ý về ĐHTT, ĐHHH, đổi mới và KQKD của doanh nghiệp.
3	Tiến sĩ	Kỹ thuật học máy phối hợp và tiền xử lý dữ liệu trong việc nâng cao chất lượng phân lớp của các hệ thống phát hiện xâm nhập mạng	Hoàng Ngọc Thanh	PGS.TS Trần Văn Lãng	Giới thiệu các giải pháp lựa chọn thuộc tính đề xuất, kết quả thực hiện và một số nhận xét, kết luận khi sử dụng giải pháp đề tăng cường chất lượng phân lớp của các IDS; các giải pháp lấy mẫu lại tập dữ liệu huấn luyện, kết quả thực hiện và một số nhận xét, kết luận khi sử dụng giải pháp đề tăng cường chất lượng phân lớp của các IDS; giải pháp sử dụng kỹ thuật phối hợp để xây dựng các IDS, kết quả thực hiện và một số nhận xét, kết luận khi sử dụng giải pháp. Trình bày một số kết luận, các hạn chế, tồn tại và hướng phát triển của luận án.
1	Thạc sĩ	Phát triển giải pháp chuyển đổi các tập dữ liệu mở sang định dạng JSON.	Hồ Hoàng Ân	PGS.TS Đặng Trần Khánh	<i>Công cụ này sau giai đoạn luận văn hoàn toàn có thể được sử dụng như một hệ thống tích hợp dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau nhằm phục vụ công cuộc chuyển đổi và khai phá dữ liệu, hoặc cũng có thể được các doanh nghiệp sử dụng cho việc chuyển đổi dữ liệu một cách tự động cho những dự án của mình.</i>
2	Thạc sĩ	Xây dựng phương pháp hỗ trợ kiểm tra hồ sơ	Bùi Nguyên	PGS.TS Trần	Nghiên cứu, phân tích các công trình nghiên cứu liên quan đến công việc sử dụng máy học rút trích thông tin văn bản có trong hình ảnh. Tổng hợp dữ liệu hình ảnh hồ sơ sinh viên. Nghiên cứu thuật toán SAST cho bài toán nhận dạng

		sinh viên dựa trên rút trích văn bản	Tuấn Anh	Văn Hoài	kết hợp với SRN để tối ưu việc rút trích văn bản có nội dung tiếng Việt trên hình ảnh. Phân tích kết quả đạt được. Thực nghiệm và đánh giá chương trình.
4	Thạc sĩ	Xử lý dấu câu và điều khiển trong soạn thảo văn bản Tiếng Việt bằng giọng nói	Hà Quế Anh	PGS.TS . Vũ Đức Lung	Tìm hiểu các công trình khoa học có liên quan trong nước và ngoài nước về vấn đề liên quan tới đề tài. Nghiên cứu các lý thuyết liên quan cơ bản về học máy, tìm hiểu về phương pháp học sâu. Thu thập các dữ liệu liên quan trong phạm vi nghiên cứu là nhận diện các dấu câu và điều khiển trong nhận dạng bằng giọng nói. Nghiên cứu các kiến thức liên quan đến Tensorflow, Python để ứng dụng trong huấn luyện nhận dạng dấu câu và điều khiển. Thực nghiệm để đánh giá kết quả đã huấn luyện. Xây dựng chương trình demo hiển thị kết quả nhận diện.
5	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống nhận dạng chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	Lê Văn Đoan	PGS.TS . Trần Văn Lăng	<i>Luận văn đặt mục tiêu sử dụng được một ứng dụng nhận dạng chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tại các trung tâm ngoại ngữ.</i>
6	Thạc sĩ	Nhận dạng và phân tích nhu cầu khách hàng trên mạng xã hội	Phạm Mạnh Đức	PGS.TS Nguyễn Đình Thuần	Mục tiêu của đề tài này là xây dựng một bộ dữ liệu cho bài toán nhận diện và phân tích cảm xúc của khách hàng trên mạng xã hội và áp dụng các phương pháp máy học khác nhau. Kết quả thí nghiệm cho thấy rằng mô hình phương pháp học chuyên tiếp BERT cho kết quả cao nhất với độ chính xác là 95.26%, độ phủ là 95.26% và chỉ số F1-score là 95.15%.
7	Thạc sĩ	Đảm bảo tính riêng tư cho dữ liệu đồ thị trong Neo4j	Đỗ Đại Dương	PGS.TS . Đặng Trần Khánh	<i>Luận văn tập trung đề xuất xây dựng ứng dụng tích hợp các kỹ thuật ẩn danh dữ liệu để đảm bảo tính riêng tư cho dữ liệu đồ thị thuộc tính trong cơ sở dữ liệu Neo4j.</i>
8	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống phun sương tự động giảm độ nóng bức và bụi trong không khí	Phạm Thái Dương	PGS.TS . Trần Văn Lăng	Luận văn này trình bày về phương pháp thiết kế và thi công hệ thống thu thập dữ liệu điều khiển hệ thống phun sương một cách tự động. Hệ thống được thiết kế dựa trên sự kết hợp giữa thiết bị thu thập, xử lý dữ liệu và công nghệ truyền thông không dây (IoT). Các cảm biến nhiệt độ, độ ẩm và cảm biến nồng độ bụi mịn PM2.5 trong không khí cung cấp cho các giá trị về nhiệt độ, độ ẩm, nồng độ bụi mịn PM2.5 thông qua nền tảng phần cứng trung tâm NodeMCU ESP8266. Các dữ liệu về nhiệt độ, độ ẩm thu thập được sẽ được dùng để tính ra độ nóng bức đồng thời kết quả dữ liệu độ nóng bức cùng dữ liệu nồng độ bụi mịn PM2.5 cảm biến thu thập được sẽ được sử dụng như dữ liệu đầu vào cho thuật toán logic mờ của hệ thống để xuất ra tín hiệu điều khiển hệ thống phun sương nhằm làm giảm nhiệt độ môi trường và nồng độ bụi mịn PM2.5 trong không khí giúp nâng cao chất lượng không khí cũng như sức khỏe cho con người.
9	Thạc sĩ	Dự báo nhu cầu mua sắm của khách hàng trong hoạt động kinh doanh.	Huỳnh Chí Hiếu	PGS.TS . Đỗ Phúc	Tìm hiểu các công trình khoa học có liên quan nhằm xác định xem bài toán này các tác giả trong và ngoài nước đã giải quyết như thế nào để áp dụng vào xây dựng luận văn. Nghiên cứu các lý thuyết liên quan cơ bản về dự báo, tìm hiểu về các phương pháp dự báo ARIMA và LSTM. Thu thập các dữ liệu liên quan nằm trong phạm vi nghiên cứu của luận văn là số liệu xuất khẩu dệt may của Việt Nam. Xây dựng mô hình thử nghiệm ARIMA và LSTM. Thực nghiệm để đánh giá kết quả hai mô hình.
10	Thạc sĩ	Xây dựng phần mềm dự đoán sự cố kỹ thuật trên hệ thống Hành chính công	Dương Trúc Lâm	PGS.TS . Vũ Đức Lung	Thu thập dữ liệu, phản ánh về sự cố kỹ thuật của người dùng tại các đơn vị tham gia sử dụng hệ thống hành chính công ở tỉnh Đồng Nai. Nghiên cứu các kỹ thuật máy học về text classification. Xây dựng chương trình nhận dạng, phân lớp dựa trên dữ liệu đã thu thập. Tiến hành chạy thử nghiệm và đánh giá kết quả.
11	Thạc sĩ	Phát triển mô hình dự báo tình hình tai nạn giao thông	Nguyễn Thị Lan	PGS.TS . Đỗ Phúc	Nghiên cứu, tìm hiểu các thuật toán đã được giải quyết trong các công trình khoa học có liên quan của các tác giả trong và ngoài nước để áp dụng vào xây dựng luận văn. Nghiên cứu các lý thuyết cơ bản liên quan về khai phá dữ liệu, phát hiện tri thức, các bài toán, thuật toán phân lớp dữ liệu ứng dụng phân lớp. Thu thập các dữ liệu về xử lý các vụ vi phạm, tai nạn giao thông tại địa bàn tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Phát triển mô hình phân lớp dữ liệu sử dụng công cụ

					mã nguồn mở Weka và đánh giá độ chính xác của mô hình.
12	Thạc sĩ	Ứng dụng máy học cho dự đoán kết quả tuyển sinh tại trường đại học	Phan Tiến Linh	TS. Trần Bình Long	Sử dụng dữ liệu trong 5 năm đã tổng hợp để xây dựng bộ cơ sở dữ liệu cho dự đoán kết quả tuyển sinh. Sử dụng cây hồi quy tăng cường và luật kết hợp Apriori để xây dựng tập luật. Tiến hành phân tích các yêu cầu và sử dụng ngôn ngữ Python và phần mềm Statistica để dự đoán. Phân tích kết quả đạt được. Thực nghiệm và đánh giá.
13	Thạc sĩ	Ứng dụng nhận dạng khuôn mặt đeo khẩu trang cho xác thực cá nhân	Nguyễn Đăng Minh	TS. Trần Bình Long	<i>Tìm hiểu bài toán nhận dạng khuôn mặt và một số phương pháp hiệu quả dùng cho khuôn mặt có đeo khẩu trang; từ đó dùng cho xác thực cá nhân.</i>
14	Thạc sĩ	Giải pháp cảnh báo tấn công an ninh mạng Deface và hiện thực	Lê Văn Thắng	TS. Nguyễn Đức Thái	Mục tiêu của luận văn là nghiên cứu, tìm hiểu tổng quan về website, các ngôn ngữ lập trình web phổ biến, các vấn đề về an ninh mạng trên môi trường internet, tìm hiểu các kỹ thuật xâm nhập bất hợp pháp website, tìm hiểu các dấu hiệu Deface. Từ đó có sự đánh giá một cách tổng quan về an ninh mạng trên môi trường internet, để áp dụng các phương pháp về bảo mật cho website và hệ cơ sở dữ liệu cho hệ thống. Đồng thời xây dựng và phát triển hệ thống phát hiện sớm các tấn công Deface website từ đó đưa ra các cảnh báo sớm giúp cho người quản trị web biết được có sự thay đổi bất thường và đưa ra các biện pháp làm cho hệ thống website bảo mật tốt hơn.
15	Thạc sĩ	Ứng dụng reinforcement learning cho bài toán xếp lịch thi	Bùi Ngọc Tiến	PGS.TS. Trần Văn Hoài	Nghiên cứu, phân tích các công trình nghiên cứu liên quan đến công việc xếp lịch cũng như các phương pháp sử dụng học tăng cường. Thu thập các dữ liệu liên quan nằm trong phạm vi nghiên cứu của luận văn như: Danh sách các ca thi, phòng thi, lịch thi...Nghiên cứu kiến trúc phương pháp Hyper-Heuristic cho bài toán xếp lịch thi, cách thức hoạt động của bộ khung, thư viện và đưa vào áp dụng cho bài toán “Ứng dụng Reinforcement learning cho bài toán xếp lịch thi”. Phân tích kết quả đạt được. Thực nghiệm và đánh giá chương trình.
16	Thạc sĩ	Phục chế và tăng cường độ phân giải cho ảnh cũ bằng kết hợp mô hình học sâu	Bùi Thị Thu Trang	TS. Lâm Thành Hiền	Thu thập dữ liệu: Bộ dữ liệu phục vụ quá trình huấn luyện (Ảnh cũ, ảnh bị nhiễu, ảnh bị rách, ...). Tìm hiểu về xử lý ảnh và các thư viện xử lý ảnh số. Tìm hiểu các phương pháp phục chế ảnh cũ thủ công bằng phần mềm và bằng các thuật toán đơn giản. Nghiên cứu và so sánh các thuật toán học sâu để phục chế ảnh. Tiến hành huấn luyện mô hình học sâu dựa vào tập dữ liệu thu thập. Thử nghiệm và đánh giá.
17	Thạc sĩ	Xây dựng ứng dụng nhận dạng biển báo giao thông đường bộ trên tinh lộ.	Phạm Ngọc Anh Trung	TS. Lâm Thành Hiền	Thu thập dữ liệu hình ảnh các biển báo giao thông đường bộ trên một số tuyến đường tại Biên Hòa - Đồng Nai. Nghiên cứu các kỹ thuật nhận dạng biển báo giao thông. Xây dựng chương trình nhận dạng dựa trên các hình ảnh đã thu thập. Tiến hành chạy thử nghiệm và đánh giá kết quả.
18	Thạc sĩ	Xây dựng ứng dụng điểm danh học sinh	Lê Tiến Tư	TS. Lâm Thành Hiền	Hiểu và áp dụng được các phương pháp dựa trên học sâu để giải quyết bài toán liên quan: phát hiện gương mặt (face detection), xác thực khuôn mặt (face verification). Tìm hiểu và đề xuất kiến trúc, công nghệ triển khai mô hình học máy vào ứng dụng thực tế. Hiện thực hệ thống điểm danh gương mặt. Xây dựng được ứng dụng để điểm danh học sinh tại trường THCS – THPT Huỳnh Văn Nghệ.
19	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống hỗ trợ dự báo khách hàng rời mạng viễn thông	Võ Đức Vinh	PGS.TS. Trần Văn Lăng	Trong ngành Công nghệ thông tin, Mạng Nơron nhân tạo (Artificial Neural Networks hoặc gọi tắt là Neural Networks) là một hệ thống mô hình hóa một cách đặc biệt cách các tế bào thần kinh hoạt động trong não bộ con người. Mạng Nơron nhân tạo đã được ứng dụng trong nhiều ngành nghề, lĩnh vực khác nhau như y học, công nghiệp, viễn thông, thời tiết và tài chính. Việc sử dụng, bổ sung Mạng Nơron nhân tạo đóng vai trò quan trọng trong thời đại kỹ nguyên số hiện nay, các ứng dụng thương mại của của Mạng Nơron nhân tạo thường tập trung vào việc giải quyết các vấn đề xử lý tín hiệu phức tạp hoặc nhận dạng mẫu. Qua đó ta có thể phân tích, dự đoán các sự kiện trước, hoặc dự báo các hành động sẽ xảy ra dựa trên các dữ liệu gốc hiện tại và đưa ra quyết định tốt hơn phục vụ đời sống con

					người.
20	Thạc sĩ	Nghiên cứu các phương pháp học sâu cho bài toán phân loại văn bản tin tức tiếng Việt	Phạm Bình Xuyên	GS.TS. Đỗ Phúc	<i>Mục tiêu tổng quát của đề tài là nghiên cứu, ứng dụng các kỹ thuật học sâu trong lĩnh vực Xử lý ngôn ngữ tự nhiên và trí tuệ nhân tạo để nghiên cứu giải quyết bài toán. Phân loại văn bản tin tức cho tiếng Việt để bắt kịp xu hướng của thế giới trong việc khai thác, ứng dụng chúng trong thực tiễn.</i>
21	Thạc sĩ	Nâng cao kiểm soát chi quy trình thanh toán vốn đầu tư tại Kho bạc nhà nước thành phố Hồ Chí Minh.	Lê Văn Chức	PGS.TS. Hà Xuân Thạch	Luận văn đã giới thiệu được tổng quan về quản trị rủi ro trong thanh toán vốn đầu tư qua hệ thống thanh toán song phương điện tử của kho bạc nhà nước, kinh nghiệm quản lý thanh toán vốn đầu tư của một số kho bạc trên thế giới để có thêm cơ sở làm rõ những nội dung quan trọng mà kho bạc cần phải có để quản trị kiểm soát nội bộ quy trình thanh toán vốn đầu tư.
22	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát quy trình kiểm tra nội bộ tại Cục thuế tỉnh Đồng Nai.	Mai Thị Mỹ Duyên	PGS.TS. Huỳnh Đức Lộ	Luận văn đã đưa ra những quan điểm hoàn thiện, xem đó là những nền tảng định hướng cho các giải pháp hoàn thiện được đề cập trong nghiên cứu của tác giả. Vấn đề căn bản mà luận văn muốn hướng đến đó là đưa ra các giải pháp hoàn thiện hệ thống KSNB quy trình kiểm tra nội bộ tại Cục Thuế tỉnh Đồng Nai. Sau cùng, để các giải pháp hoàn thiện của luận văn có tính khả thi cao cũng như hiệu quả của nó mang lại, luận văn đã đưa ra được những kiến nghị mang tính cấp thiết và ý nghĩa thực tiễn đối với vấn đề KSNB về quy trình kiểm tra nội bộ tại Cục Thuế tỉnh Đồng Nai.
23	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ quy trình bộ phận tuyên truyền tại Cục thuế tỉnh Đồng Nai.	Lê Thị Hiền	PGS.TS. Hà Xuân Thạch	Trong phần mở đầu tác giả nói đến tính cấp thiết của đề tài, các nghiên cứu có liên quan, mục tiêu nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, dự kiến kết quả đạt được và bố cục luận văn. Trong Chương 1, tác giả trình bày lịch sử hình thành phát triển, ý nghĩa và lợi ích của hệ thống KSNB; đặc điểm của Phòng Tuyên truyền - hỗ trợ người nộp thuế ảnh hưởng đến KSNB. Trong Chương 2, tác giả trình bày tổng quan, cơ cấu bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thực trạng kiểm soát nội bộ quy trình bộ phận tuyên truyền tại Cục Thuế tỉnh Đồng Nai. Trong Chương 3, căn cứ các cơ sở lý thuyết đề trình bày, tác giả đưa ra các giải pháp và kiến nghị để hoàn thiện KSNB bộ phận Tuyên truyền hỗ trợ - người nộp thuế tại Cục Thuế tỉnh Đồng Nai.
24	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Nhơn Trạch.	Trần Thanh Hùng	TS. Nguyễn Quốc Huy	Tác giả đã thực hiện nghiên cứu đề tài “Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nhơn Trạch” với những nội dung cơ bản sau: Một là, hệ thống hóa cơ sở lý luận chung về HTKSNB, phân tích các yếu tố cấu thành của HTKSNB. Trên cơ sở lý luận chung về HTKSNB, Luận văn đã làm rõ những vấn đề cơ bản về HTKSNB trong các tổ chức ngân hàng. Hai là, đã đi sâu phân tích thực trạng HTKSNB tại Vietinbank Nhơn Trạch, đánh giá mặt mạnh cũng như điểm còn hạn chế của HTKSNB tại Chi nhánh. Ba là, Luận văn đã đưa ra phương hướng và giải pháp để hoàn thiện HTKSNB tại Vietinbank Nhơn Trạch. Đồng thời, Tác giả cũng đưa ra một số các kiến nghị liên quan đến hoàn thiện HTKSNB tại Vietinbank Nhơn Trạch.
25	Thạc sĩ	Tổ chức kế toán quản trị tại công ty TNHH (Việt Nam) Cơ Điện ASIA khu công nghiệp Hồ Nai, Huyện Trảng Bom, Đồng Nai.	Trương Thị Ngọc	PGS.TS. Hà Xuân Thạch	Đánh giá thực trạng hệ thống kế toán nói chung và KTQT nói riêng tại Công ty TNHH (Việt Nam) cơ điện ASIA. Vận dụng tổ chức hệ thống kế toán quản trị tại Công Ty TNHH (Việt Nam) Cơ Điện ASIA phù hợp với nhu cầu thông tin ra quyết định SXKD tại công ty.
26	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Trường Trung cấp Kinh tế Bình Dương.	Nguyễn Thị Nguyệt	PGS.TS. Hà Xuân Thạch	Đối tượng nghiên cứu và khảo sát của luận văn này là kiểm soát nội bộ (KSNB) và hoàn thiện môi trường kiểm soát trong tình hình dạy và học online, tăng cường tổ chức hoạt động trong tình hình mới, đánh giá và dự phòng rủi ro trong công tác dạy và học, quản lý nhà trường, hoàn thiện bộ phận thông tin và truyền thông và tăng cường giám sát hoạt động của trường phù hợp quy định của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương tại Trường Trung cấp Kinh tế Bình Dương, với mục đích là đưa ra các giải pháp, kiến nghị nhằm góp phần hoàn thiện kiểm soát nội bộ

					(KSNB) hoàn thiện bộ phận thông tin và truyền thông, tăng cường tổ chức hoạt động trong tình hình mới.
27	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai.	Nguyễn Thị Thu Trang	PGS.TS . Huỳnh Đức Lộng	Đề tài là một nghiên cứu ứng dụng thực tế về hệ thống kiểm soát nội bộ tại doanh nghiệp chuyên về lĩnh vực cảng biển – logistic. Mục tiêu của đề tài nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ trong Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai nhằm hạn chế rủi ro, khắc phục một số quy trình yếu kém, chưa hiệu quả. Nhận thức được tầm quan trọng đó tác giả thực hiện đề tài với mong muốn hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty hoạt động hữu hiệu và hiệu quả hơn. Đề tài này sử dụng phương pháp nghiên cứu chính là phương pháp định tính. Tác giả đã tiến hành khảo sát bằng bảng câu hỏi và phỏng vấn Ban lãnh đạo, các phòng ban và nhân viên công ty. Dựa vào kết quả khảo sát tác giả tìm ra những mặt tồn tại của hệ thống kiểm soát nội bộ tại công ty. Đồng thời đưa ra một số giải pháp kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
28	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ quản lý thu thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Cục thuế tỉnh Đồng Nai.	Nguyễn Quốc Trị	PGS.TS . Hà Xuân Thạch	Trong quá trình nghiên cứu, tác giả lần lượt đưa ra các vấn đề và cách thức giải quyết nhằm mang lại những mục tiêu của đề tài cụ thể như sau: Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hệ thống KSNB; Thực trạng kiểm soát nội bộ trong quy trình kiểm tra thuế tại Cục Thuế Đồng Nai; Giải pháp hoàn thiện kiểm soát nội bộ quy trình kiểm tra thuế tại Cục Thuế Đồng Nai.
29	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống Kiểm soát nội bộ tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Yahon.	Vũ Thị Ty	TS. Trần Khánh Lâm	<i>Luận văn thực hiện công việc tổng kết và hệ thống hoá cơ sở lý luận về hệ thống KSNB tại Công ty. Trên cơ sở nghiên cứu hệ thống KSNB, xác định mức độ ảnh hưởng tới HTKSNB tại Công Ty TNHH Yahon bằng các khung câu hỏi hợp lý. Xác định rõ được từng nguyên nhân dẫn tới HTKSNB hoạt động kém hiệu quả. Từ đó kết hợp với khung báo cáo COSO để kiểm định lại các biến kém hiệu quả đó. Xây dựng mô hình HTKSNB đặc thù ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Yahon.</i>
30	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai.	Trần Cẩm Lệ Uyên	PGS.TS . Huỳnh Đức Lộng	Đề tài này nghiên cứu về hệ thống kiểm soát nội bộ tại Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai dựa trên nền tảng lý thuyết về kiểm soát nội bộ trong khu vực công theo INTOSAI 2013 thông qua việc đánh giá năm bộ phận cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm: Môi trường kiểm soát; Đánh giá rủi ro; Hoạt động kiểm soát; Thông tin và truyền thông; Giám sát nhằm đưa ra những giải pháp hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Đài để hoạt động hiệu quả hơn. Để thực hiện nghiên cứu này, tác giả đã sử dụng phương pháp định tính. Với các thông tin thu thập được thông qua bảng khảo sát, tác giả đã lần lượt đưa ra các vấn đề và cách thức giải quyết nhằm mang lại những mục tiêu cụ thể của đề tài như sau: Thực trạng hệ thống kiểm soát nội bộ tại Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Ưu điểm và hạn chế của thực trạng về hệ thống KSNB tại Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Nguyên nhân của những hạn chế trong thực trạng về hệ thống KSNB tại Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai. Dựa trên kết quả đánh giá về ưu điểm, hạn chế còn tồn tại và nguyên nhân dẫn đến tồn tại, tác giả đưa ra một số giải pháp để hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Đài nhằm nâng cao tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ.
31	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các Công ty bảo hiểm phi nhân thọ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Đinh Hoàng Việt	PGS.TS . Huỳnh Đức Lộng	Trong luận văn này, bằng việc sử dụng phương pháp nghiên cứu hỗn hợp, trong đó phương pháp nghiên cứu định tính được kết hợp với nghiên cứu định lượng, luận văn đã xác định được và đo lường mức độ tác động của các nhân tố đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các công ty bảo hiểm phi nhân thọ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 4 nhân tố ảnh hưởng thuận chiều đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các công ty bảo hiểm phi nhân thọ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Mức độ tác động của các nhân tố đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các công ty bảo hiểm phi nhân thọ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai lần lượt là Thông tin và truyền thông $\beta = 0.697$ , hoạt động kiểm soát với $\beta = 0.560$ . Hoạt động giám sát $\beta = 0.300$ , Đánh giá rủi ro $\beta = 0.244$ . Từ kết quả nghiên cứu, luận văn đề xuất một số các kiến nghị liên quan đến từng nhân tố nhằm nâng cao tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại các công ty bảo hiểm phi nhân thọ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Mặc dù đã

					đạt được những mục tiêu nghiên cứu đề ra, tuy nhiên luận văn vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định liên quan đến kích thước mẫu nghiên cứu, cũng như việc xác định các nhân tố trong mô hình nghiên cứu. Các nghiên cứu sau này có thể khắc phục những hạn chế này nhằm tăng tính tổng quát cho đề tài.
32	Thạc sĩ	Nghiên cứu tác động của tải trọng gió lên nhà cao tầng có độ cứng phân bố không đều (irregular) theo tiêu chuẩn Châu Âu và Việt Nam.	Nguyễn Đình Bách	TS. Nguyễn Hồng Ân	Trong nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào áp lực gió tác dụng lên công trình được phản ánh bởi hệ số áp lực gió trên mặt bằng không đối xứng và có các góc tới tác dụng của gió lên công trình là 0°, 45°, 90° và 150° theo tiêu chuẩn Việt Nam và tiêu chuẩn Châu Âu Eurocode. Để phân tích tải trọng gió lên nhà cao tầng có độ cứng phân bố không đều (irregular) theo tiêu chuẩn Châu Âu và Việt Nam, tác giả tính toán công trình 25 tầng thuộc Quận Hải Châu, Thành Phố Đà Nẵng. Công trình có chiều cao tầng điển hình 3.3m, riêng tầng 1, 2, 3, 4, 14, 15 cao 6m và tầng 5 cao 10m. Qua phân tích cho thấy tải trọng gió tác dụng vào lên nhà cao tầng có độ cứng phân bố không đều (irregular) theo tiêu chuẩn Châu Âu và Việt Nam có sự sai khác nhau. Mức sai khác về kết quả tính toán của hai tiêu chuẩn theo phương dọc và phương ngang nhà là khác nhau thông qua các góc 0°, 45°, 90° và 150° (phương dọc nhà sai khác nhiều hơn so với phương ngang). Điều này cho thấy, tải trọng gió tính theo tiêu chuẩn Eurocode phụ thuộc nhiều tới tỷ lệ kích thước của công trình. Phần mềm được áp dụng trong nghiên cứu này là phần mềm thương mại Etabs. Kết quả thu được từ Etabs sẽ được tổng hợp và so sánh trên Excel.
33	Thạc sĩ	Nghiên cứu sự làm việc của cột bê tông cốt sợi polyetylen từ rác thải nhựa.	Nguyễn Hùng Duy	TS. Nguyễn Ngọc Phúc	Luận văn nghiên cứu sử dụng sợi polyetylen được chế xuất từ rác thải nhựa nhằm góp phần bảo vệ môi trường vừa tăng khả năng làm việc của bê tông. Nghiên cứu được thực hiện bằng cách thực nghiệm trên ứng xử của cột nhằm tìm ra hàm lượng cốt sợi phù hợp cho nhiều loại mac bê tông.
34	Thạc sĩ	Phương pháp chống sạt lở các tuyến bờ sông ở tỉnh An Giang	Đoàn Đình Hải	TS. Lê Trọng Nghĩa	Trong luận văn này tác giả sẽ nghiên cứu ưu khuyết điểm của từng phương pháp có khả năng áp dụng để xử lý sạt lở cho vị trí nghiên cứu và từ đó đưa ra giải pháp cừ ván bê tông cốt thép dự ứng lực và cọc xi măng - đất để gia cố bờ sông, đồng thời so sánh với giải pháp cọc bê tông cốt thép truyền thống đang sử dụng tại vị trí này. Quá trình nghiên cứu sẽ sử dụng phần mềm mô phỏng Plaxis và Geo-Slope để tính toán cho công trình thực tế ở khu vực sạt lở bờ sông thuộc huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Kết quả cho thấy giải pháp có tính khả thi tại vị trí nghiên cứu và từ đó có thể nghiên cứu áp dụng rộng rãi cho những vị trí khác, mang lại hiệu quả chống sạt lở cao mà vẫn giữ nguyên trạng lòng sông.
35	Thạc sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của tương tác đất nền-kết cấu đến ứng xử kết cấu công trình.	Dương Tấn Hữu	TS. Lê Trọng Nghĩa	Nghiên cứu này phân tích ứng xử của hệ kết cấu công trình bên trên khi mô phỏng cả hệ kết cấu-móng-đất nền cùng làm việc đồng thời trong phần mềm phần tử hữu hạn PLAXIS 3D. Các ứng xử của hệ kết cấu bên trên gồm nội lực moment, lực cắt trong dầm và cột được so sánh giữa phương pháp phân tích xét hệ kết cấu-móng-đất nền làm việc đồng thời (SSI) và phương pháp thiết kế truyền thống xem kết cấu bên trên ngàm tại mặt móng (FB) để thấy được sự sai khác giữa hai phương pháp. Kết quả phân tích nhận thấy giá trị moment, lực cắt trong dầm và cột có sự chênh lệch đáng kể giữa phương pháp phân tích SSI và FB. Trong đó, phương pháp SSI cho kết quả nội lực lớn hơn so với phương pháp FB với giá trị chênh lệch lớn nhất lên đến 12 % tại các tầng thấp và càng lên các tầng cao hơn thì giá trị chênh lệch có xu hướng giảm dần đến khoảng nhỏ hơn 2 %. Do đó, trong tính toán và thiết kế nếu bỏ qua sự làm việc đồng thời của hệ kết cấu-móng-đất nền không chỉ không mô phỏng đúng ứng xử thực tế của công trình mà còn dẫn đến kết quả thiết kế không an toàn đối với các cấu kiện dầm và cột khi kết quả moment trong dầm và cột đều có sự gia tăng đáng kể.
36	Thạc sĩ	Nghiên cứu sự làm việc của dầm bê tông cốt sợi polyetylen từ rác thải nhựa.	Nguyễn Đoàn Minh Khôi	TS. Nguyễn Ngọc Phúc	Nghiên cứu ứng dụng từ sản phẩm của nhựa rác thải là các sợi polyetylen được trộn vào bê tông để tăng các tính chất cơ lý của bê tông. Hàm lượng cốt sợi polyetylen hợp lý là mục tiêu của nghiên cứu này. Kết quả được đánh giá thông qua các thí nghiệm về dầm chịu uốn.
37	Thạc sĩ	Phân tích ảnh hưởng	Trần Tăng	TS. Lê	Trong luận văn trình bày nghiên cứu một công trình giả định và một công trình thực tế ở quận Ninh Kiều, thành phố

		của hố đào sâu trong đất yếu đến cọc khoan nhồi.	Ngân	Trọng Nghĩa	Cần Thơ là một hố đào sâu 10m được tiến hành trên vùng đất yếu dày để xây dựng đài móng và tầng hầm cho công trình 18 tầng. Do đặc điểm thi công nên thông thường cọc khoan nhồi sẽ được thi công trước khi thực hiện thi công hố đào. Do đó, sự ảnh hưởng của hố đào đến cọc khoan nhồi là một vấn đề đáng quan tâm trong quá trình tính toán thiết kế công trình. Để đánh giá được mức độ ảnh hưởng của hố đào đến cọc, đặc biệt là công trình trên nền đất yếu, công trình sử dụng phần mềm PLAXIS 3D 2019 để phân tích ứng xử của cọc trong suốt quá trình thi công hố đào. Những kết quả này rất quan trọng và hữu ích, đặc biệt là thực hiện trước khi tiến hành hố đào. Bằng phương pháp này có thể giúp đỡ trong việc lập kế hoạch và phối hợp công tác đào đắp ngoài hiện trường cũng như các biện pháp phòng tránh cọc bị phá hoại.
38	Thạc sĩ	Phân tích kết cấu khung có tầng yếu (soft story) chịu động đất	Vũ Thị Nhân	TS. Nguyễn Hồng Ân	Nghiên cứu tác động của tải trọng động đất đến công trình có tầng yếu nhằm đưa ra cái nhìn khách quan về tác động của tải trọng động đất đối với nhà cao tầng theo tiêu chuẩn thiết kế hiện hành sử dụng phương pháp tính toán theo mômen thời gian. Nghiên cứu có thể làm tài liệu thiết kế cho các kỹ sư thiết kế, các cán bộ giáo viên cũng như sinh viên chuyên ngành xây dựng có nhu cầu nghiên cứu và học hỏi.
39	Thạc sĩ	Nghiên cứu ứng xử của hệ móng bè- cọc khi xét hệ khung- móng- đất nền làm việc đồng thời.	Nguyễn Quốc Phi	TS. Lê Trọng Nghĩa	Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích ứng xử của hệ móng bè- cọc khi mô phỏng cả hệ kết cấu- móng- đất nền cùng làm việc đồng thời. Phần mềm phần tư hữu hạn PLAXIS 3D sẽ được sử dụng để mô phỏng hệ kết cấu- móng- đất nền làm việc đồng thời cho công trình Messesturm Tower. Sau đó, các ứng xử của hệ móng bè- cọc bên dưới gồm lực dọc, moment, lực cắt trong cọc được so sánh giữa phương pháp phân tích mô phỏng cả hệ kết cấu công trình- móng bè- cọc- đất nền cùng làm việc đồng thời (SSI) và phương pháp phân tích xem kết cấu bên trên ngàm tại mặt móng (FB) để thấy được sự sai khác về kết quả giữa hai phương pháp. Kết quả phân tích nhận thấy phương pháp phân tích FB cho kết quả moment, lực cắt trong cọc có xu hướng lớn hơn so với phương pháp SSI một cách đáng kể, còn giá trị lực dọc trong các cọc có sự phân phối lại khi xét đến SSI so với phương pháp không xét đến SSI.
40	Thạc sĩ	Nghiên cứu hiệu quả của hệ dàn đai cứng ảo (virtual belt truss) trong nhà cao tầng chịu động đất.	Mai Xuân Phúc	TS. Nguyễn Hồng Ân	<i>Tìm hiểu ứng xử động của nhà cao tầng có hệ dàn đai cứng ảo (virtual belt truss). Nghiên cứu cấu tạo hợp lý của kết cấu hệ dàn đai cứng ảo để cho tận số dao động, chuyển vị, độ lệch tầng, nội lực có lợi nhất trong thiết kế nhà chịu tải trọng động. Nghiên cứu quy trình tính toán công trình chịu động đất thông qua phần mềm thương mại Etabs 18 bằng phương pháp miền thời gian. Kết quả đạt được trong luận văn nhằm giúp cho người thiết kế có cơ sở để lựa chọn cách bố trí hệ dàn đai cứng ảo trong các công trình thiết kế thực tế. Là tài liệu tham khảo cho các sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng.</i>
41	Thạc sĩ	Phân tích ảnh hưởng của tầng hầm công trình lân cận đến nội lực và chuyển vị tường vây trong thi công hố đào sâu.	Trần Minh Tâm	TS. Lê Trọng Nghĩa	<i>Tìm hiểu tổng quan về hố đào sâu, các nghiên cứu điển hình về chuyển vị tường vây hố đào sâu. Đánh giá ảnh hưởng tầng hầm lân cận đến chuyển vị tường vây so với trường hợp không có tầng hầm lân cận. Xem xét khoảng cách ảnh hưởng của tầng hầm lân cận đến hố đào để đưa ra những kiến nghị trong thiết kế và thi công hố đào sâu khi có tầng hầm lân cận</i>
42	Thạc sĩ	Đánh giá vai trò tầng độ cứng chống xoắn trong nhà nhiều tầng của kết cấu thang bộ.	Nguyễn Quốc Thịnh	TS. Nguyễn Ngọc Phúc	Mục tiêu chính của đề tài là nghiên cứu ứng dụng lý thuyết tính toán tải trọng gió theo TCVN 2737-1995 vào công trình có hệ tầng cứng và dàn đai để phân tích chuyển vị, nội lực hệ kết cấu nhà cao tầng chịu tải trọng ngang. Từ đó, phân tích đánh giá kết quả và rút ra nhận xét.
43	Thạc sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của hệ tầng cứng và dàn đai đến phản ứng của nhà cao tầng chịu	Phạm Thành Tôn	TS. Nguyễn Hồng Ân	Mục tiêu chính của đề tài là nghiên cứu ứng dụng lý thuyết tính toán tải trọng gió theo TCVN 2737-1995 vào công trình có hệ tầng cứng và dàn đai để phân tích chuyển vị, nội lực hệ kết cấu nhà cao tầng chịu tải trọng ngang. Từ đó, phân tích đánh giá kết quả và rút ra nhận xét.

		<u>tải trọng ngang.</u>			
44	Thạc sĩ	Nghiên cứu ảnh hưởng của khoảng cách cốt đai đến khả năng chịu lực dọc của cột bê tông cốt thép, chứa cốt liệu bê tông cũ.	Lại Thành Tuấn	TS. Lê Đức Hiền	Dựa trên lý thuyết về bê tông bị hạn chế nở hông, trong bài luận văn này học viên trình bày kết quả khảo sát ảnh hưởng của cốt đai đến khả năng chịu nén của cột bê tông cốt thép tiết diện vuông có chứa cốt liệu bê tông cũ. Sự ảnh hưởng của cốt đai được xác định dựa trên kết quả nghiên cứu lý thuyết, đồng thời được khảo sát bằng phương pháp nén mẫu thí nghiệm tại phòng LAS trường Đại Học Lạc Hồng. Kết quả đã được so sánh, đánh giá và rút ra nhận xét về ảnh hưởng của khoảng cách cốt đai với bê tông có cốt liệu cũ đến khả năng chịu lực dọc của cột bê tông cốt thép.
45	Thạc sĩ	Các yếu tố chất lượng dịch vụ đào tạo ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên: Khảo sát tại Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật số 2 tỉnh Đồng Nai	Trần Thị Minh Châu	TS. Nguyễn Văn Tân	Tổng hợp những lý thuyết có liên quan đến khái niệm chất lượng dịch vụ, yếu tố chất lượng dịch vụ mối quan hệ giữa chất lượng dịch vụ và sự hài lòng khách hàng, tổng quan các nghiên cứu thực nghiệm về hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ của tác giả quốc tế và trong nước. Trình bày quy trình nghiên cứu của đề tài được thực hiện qua nghiên cứu định tính và định lượng, phương pháp xử lý dữ liệu gồm kiểm định độ tin cậy Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá EFA, phân tích hệ số tương quan, phân tích hồi quy và các kiểm định sẽ được thực hiện. Phân tích dữ liệu khảo sát từ sinh viên tại Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật số 2, tác giả đã đo lường được ảnh hưởng của các yếu tố về chất lượng đào tạo gồm: sự tin cậy; sự đáp ứng; sự hữu hình; sự đảm bảo; sự đồng cảm, sự tiện lợi lợi ích; thời gian đến sự hài lòng của sinh viên khảo sát tại trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật số 2. Phân tích thống kê mô tả và chỉ ra được những điểm mạnh, điểm yếu đối với từng yếu tố này. Kết quả phân tích dữ liệu sẽ là cơ sở quan trọng để đề ra những kiến nghị với Ban giám hiệu Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật số 2 nâng cao các yếu tố về chất lượng đào tạo.
46	Thạc sĩ	Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam, chi nhánh Nhơn Trạch	Nguyễn Tân Đạt	TS. Lê Thanh Tiếp	Trình bày cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực. Thực trạng quản trị nguồn nhân lực tại Ngân Hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nhơn Trạch. Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nhơn Trạch.
47	Thạc sĩ	Giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lâm nghiệp Bà Rịa Vũng Tàu	Nguyễn Thị Hoa	TS. Nguyễn Văn Tiến	Trình bày cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp. Thực trạng hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Bà Rịa Vũng Tàu trong giai đoạn 2018 – 2020. Đề xuất một số giải pháp nâng cao hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại Công ty.
48	Thạc sĩ	Một số giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị nguồn nhân lực Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dệt Hoàn Thân (Việt Nam)	Đỗ Lê Thảo Huyền	TS. Trần Anh Minh	Phân tích thực trạng hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại Công ty: cơ cấu lao động, chính sách thu hút, đào tạo phát triển và duy trì của Công ty thông qua nguồn dữ liệu tổng hợp Công ty và dữ liệu khảo sát người lao động trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2021 để từ đó tiến hành phân tích đánh giá đưa ra những ưu, khuyết điểm về công tác quản trị NNL tại Công ty. Đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Dệt Hoàn Thân (Việt Nam), bên cạnh đó tác giả cũng mạnh dạn đề xuất, kiến nghị đối với hiệp hội dệt may Việt Nam hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong ngành ngày càng phát triển bền vững.
49	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên tại Ngân hàng Thương mại Cổ	Hà Thị Thu Huyền	TS. Nguyễn Văn Nam	Giới thiệu khái niệm về động lực làm việc, một số học thuyết về động lực làm việc của người lao động và các nghiên cứu trước đây về động lực làm việc. Trình bày quy trình nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, xây dựng thang đo, một số dữ liệu nghiên cứu, phương pháp phân tích dữ liệu. Đánh giá độ tin cậy của thang đo thông qua hệ số Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố cho các biến độc lập có 7 yếu tố được rút ra với 28 biến quan sát, đó là các yếu



		phần Công thương Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai			tố: bản chất công việc; cơ hội đào tạo phát triển và thăng tiến; đánh giá và công nhận thành tích; điều kiện làm việc; lương, thưởng và phúc lợi; quan hệ cấp trên; quan hệ đồng nghiệp, trình bày Kiểm định T-test và phân tích ANOVA cho thấy có sự khác biệt giữa nam và nữ về động lực làm việc của cán bộ nhân viên. Tóm tắt kết quả của quá trình nghiên cứu đưa ra một số hạn chế của nghiên cứu và đề xuất hướng nghiên cứu tiếp theo.
50	Thạc sĩ	Giải pháp giảm sự căng thẳng trong công việc của nhân viên tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai	Nguyễn Thị Thu Huyền	TS. Lê Thanh Tiếp	Trình bày đánh giá thực trạng sự căng thẳng trong công việc của nhân viên tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai với nguồn dữ liệu sơ cấp thu thập được thông qua việc khảo sát nhân viên của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai và dữ liệu thứ cấp thông qua tài liệu, báo cáo của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai tác giả đánh giá thực trạng sự căng thẳng trong công việc của nhân viên tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai xoay quanh 6 yếu tố chính gồm: Áp lực công việc; Môi trường làm việc; Quan hệ cá nhân; Mất cân bằng giữa công việc và cuộc sống; Chế độ lương thưởng và Cơ hội phát triển nghề nghiệp bằng việc khai thác sâu dữ liệu thứ cấp thu thập được của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai kết hợp với dữ liệu sơ cấp thông qua khảo sát nhân viên để đánh giá một cách khách quan và chính xác về căng thẳng trong công việc của nhân viên tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai. Đề xuất một số giải pháp giảm sự căng thẳng trong công việc của nhân viên Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai với 6 nội dung giải pháp chính gồm: Giảm áp lực công việc; Cải thiện môi trường làm việc; Cải thiện mối quan hệ cá nhân; Giúp nhân viên cân bằng giữa công việc và cuộc sống; Hoàn thiện chính sách lương, thưởng và Tạo cơ hội phát triển nghề nghiệp cho nhân viên, ngoài ra tác giả còn kiến nghị với Nhà nước và UBND tỉnh Đồng Nai trong việc hỗ trợ các thủ tục hành chính, đảm bảo môi trường kinh doanh lành mạnh tạo sự cạnh tranh lành mạnh cho Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai trong quá trình hoạt động.
51	Thạc sĩ	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến năng suất lao động: Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Aureole DMS	Lê Tuấn Nghiệm	TS. Nguyễn Văn Tân	Giới thiệu cơ sở lý thuyết và tham khảo các nghiên cứu trước đây. Trình bày thiết kế nghiên cứu: quy trình nghiên cứu, xây dựng thang đo, phương pháp nghiên cứu định tính, phương pháp phân tích dữ liệu, qua đó đã xác định được thang đo chính thức để phục vụ cho nghiên cứu bao gồm 27 biến quan sát thuộc 4 nhóm nhân tố độc lập ảnh hưởng đến biến phụ thuộc là năng suất lao động, xác định được đối tượng và quy mô mẫu cần thiết để khảo sát thu thập dữ liệu nghiên cứu. giới thiệu tổng quan về công ty ADMS và một số vấn đề hiện tại, các nội dung liên quan đến đặc điểm mẫu khảo sát, đánh giá độ tin cậy của thang đo bằng kiểm định Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố EFA và phân tích hồi quy bội, kiểm định sự khác biệt của các yếu tố nhân khẩu học nhằm đánh giá các giả thuyết đã đề xuất. Kết luận về các nhân tố ảnh hưởng đến năng suất lao động của bộ phận sản xuất trực tiếp tại công ty ADMS, đề xuất các hàm ý quản trị về các giải pháp nhằm nâng cao năng suất lao động cho công ty, chỉ ra các hạn chế của đề tài nghiên cứu và đề xuất định hướng nghiên cứu tiếp theo.
52	Thạc sĩ	Các yếu tố tác động đến động lực làm việc của nhân viên: Trường hợp nghiên cứu tại Aureole Group Việt Nam	Phạm Hữu Phước	TS. Lê Thanh Tiếp	Trình bày cơ sở lý thuyết áp dụng từ những đề tài nghiên cứu trước đây, nhằm có những cơ sở nhận định và đánh giá áp dụng thực tiễn cho đề tài mà tác giả thực hiện, đưa ra được mô hình nghiên cứu với các biến độc lập: điều kiện làm việc, thu nhập và phúc lợi, đào tạo và phát triển, các mối quan hệ, phong cách lãnh đạo, công nhận thành tích và ổn định công việc là các yếu tố tác động lên biến phụ thuộc động lực làm việc. Đánh giá các dữ liệu đã thu thập được từ các khảo sát thực tế của nhân viên văn phòng các công ty trong Nhóm Aureole tại Việt Nam, từ đó đưa ra được tiến trình nghiên cứu, các phương pháp xây dựng thang đo, cách thức xử lý dữ liệu bao gồm các mẫu nghiên cứu, phương pháp thu thập thông tin, phương pháp phân tích dữ liệu, tiến hành khảo sát thực tế 230 nhân viên tại AUREOLE GROUP Việt Nam. Khái quát về các công ty thuộc AUREOLE GROUP Việt Nam, cơ cấu tổ chức và tình hình hoạt động của các công ty từ những ngày đầu thành lập cho đến nay, tổng hợp kết quả thống kê bằng phần mềm SPSS thông qua các công cụ thống kê mô tả, đánh giá độ tin cậy Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá EFA và hồi quy bội. Trình bày kết luận và từ đó đưa ra được các hàm ý quản trị của nghiên cứu về những yếu tố tác động đến động lực làm việc của nhân viên tại AUREOLE GROUP Việt Nam, nêu ra các định hướng nghiên cứu tiếp theo nhằm hoàn thiện và mở rộng quy mô nghiên cứu được hoàn thiện hơn.

53	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ nhà hàng: Trường hợp nghiên cứu tại Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Cổng Vàng	Nguyễn Thị Phương	TS. Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Tổng quan cơ sở lý thuyết, xây dựng mô hình nghiên cứu và phát triển các giả thuyết nghiên cứu. Trình bày các phương pháp nghiên cứu gồm thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu và điều chỉnh thang đo để kiểm định các giả thuyết nghiên cứu đề ra. Giới thiệu cụ thể các phương pháp phân tích và kết quả đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ nhà hàng. Tóm tắt các kết quả chính của nghiên cứu, đề xuất hàm ý quản trị và những đóng góp cũng như những hạn chế của nghiên cứu và đề xuất hướng nghiên cứu tiếp theo.
54	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tại Sở Giao thông vận tải Đồng Nai	Phạm Thị Thu Thảo	TS. Phan Thành Tâm	Khái quát cơ sở lý thuyết và mô hình nghiên cứu về động lực làm việc của người lao động. Thiết kế nghiên cứu gồm hai phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng, và điều chỉnh thang đo để kiểm định các giả thuyết nghiên cứu. Phân tích kết quả nghiên cứu từ việc đo lường ảnh hưởng của các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tại Sở Giao thông vận tải Đồng Nai, đồng thời nghiên cứu còn chỉ ra điểm khác biệt về động lực làm việc của người lao động giữa nam và nữ... Đề xuất ưu tiên thực hiện các hàm ý quản trị theo thứ tự ưu tiên thực hiện: Quan hệ lãnh đạo do có hệ số B chuẩn hóa cao nhất, tương ứng là 0,428; Công việc phù hợp do có hệ số B chuẩn hóa tương ứng là 0,363; Điều kiện làm việc do có hệ số B chuẩn hóa tương ứng là 0,285; Đào tạo và phát triển do có hệ số B chuẩn hóa tương ứng là 0,214 và lương và phúc lợi do có hệ số B chuẩn hóa thấp nhất, tương ứng là 0,144.
55	Thạc sĩ	Các yếu tố tác động đến sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ đào tạo: Trường hợp nghiên cứu tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Giáo dục Việt Mỹ	Nguyễn Thị Thu Thủy	TS. Nguyễn Văn Dũng	Trình bày khái niệm, cơ sở lý thuyết liên quan tới đề tài nghiên cứu. Giới thiệu quy trình nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu để xây dựng thang đo các khái niệm nghiên cứu và mô hình nghiên cứu, thực hiện đánh giá độ tin cậy thang đo Cronbach's Alpha và phân tích yếu tố khám phá EFA, hệ số tương quan, kiểm định sự khác biệt về các đặc điểm và phân tích hồi quy cho các thang đo được sử dụng trong nghiên cứu. Trình bày kết quả nghiên cứu và thảo luận. Đưa ra kết luận và các hàm ý quản trị về đội ngũ giảng viên; chương trình đào tạo; học phí; quản trị về đáp ứng; cơ sở vật chất; đồng cảm.
56	Thạc sĩ	Một số giải pháp hoàn thiện hoạt động marketing tại Công ty Cổ phần DIC Đồng Tiến	Đặng Minh Hạnh Trâm	TS. Trần Anh Minh	Trình bày về quá trình hình thành và phát triển của Công ty cổ phần DIC Đồng Tiến, đồng thời tập trung phân tích thực trạng hoạt động Marketing - Mix để từ đó tiến hành phân tích đánh giá đưa ra những ưu điểm và hạn chế về hoạt động Marketing - Mix trong giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2021; phân tích ma trận SWOT đưa ra các giải pháp chiến lược tổng thể. Đề xuất các giải pháp Marketing - Mix nhằm phát huy ưu điểm và khắc phục hạn chế, ngoài ra còn đề xuất một số giải pháp bổ trợ khác, một số kiến nghị đối với cơ quan nhà nước để tạo điều kiện cho hoạt động marketing của Công ty Cổ phần DIC Đồng Tiến được hoàn thiện hơn trong thời gian tới.
57	Thạc sĩ	Hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần TKG Taekwang Vina	Tô Thành Trung	TS. Trần Anh Minh	Hệ thống hóa các cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực tại doanh nghiệp. Phân tích, đánh giá thực trạng quản trị nguồn nhân lực cũng như các yếu tố ảnh hưởng đến công tác này tại Công ty cổ phần TKG Taekwang Vina trong những năm qua và cho những năm tới, chỉ ra được các điểm mạnh, điểm yếu, các cơ hội, thách thức và từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần TKG Taekwang Vina.
58	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Tín Nghĩa	Võ Minh Tuấn	TS. Nguyễn Quốc Huy	Hệ thống hóa một số lý luận cơ bản về nguồn nhân lực, chất lượng nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, những nhân tố tác động đến nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Trình bày đánh giá tổng quan về chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần xăng dầu Tín Nghĩa qua các tiêu chí thể lực, trí lực và tâm lực, phân tích được các hoạt động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần xăng dầu Tín Nghĩa như công tác hoạch định nguồn nhân lực; tuyển dụng, phân công và sử dụng nhân lực hợp lý; đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực; các chính sách đãi ngộ, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần cho người lao động. Đưa ra đánh giá về kết quả những gì Công ty đã làm được, nêu lên những hạn chế và nguyên nhân gây ra hạn chế trong công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại đây. Đề xuất các giải pháp để cụ thể hóa các công việc phải làm, nhằm thực hiện được mục tiêu

					đưa ra về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần xăng dầu Tín Nghĩa giai đoạn từ nay đến năm 2030.
59	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự gắn kết của người lao động đối với tổ chức: Trường hợp nghiên cứu tại Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam	Luong Thanh Tùng	TS. Phan Thành Tâm	Giới thiệu một số lý thuyết cơ bản liên quan đến sự gắn kết của người lao động. Trình bày nghiên cứu sơ bộ (tham khảo các tạp chí trước đó có liên quan tới vấn đề nghiên cứu) và nghiên cứu chính thức (tiến hành thiết kế thang đo cho bảng câu hỏi nghiên cứu, diễn đạt và mã hoá lại thang đo, thu thập và phân tích dữ liệu của 200 người lao động đang làm việc tại Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam). Xây dựng được quy trình thực hiện nghiên cứu, lý thuyết đánh giá thang đo, phân tích Cronbach'Alpha, phân tích nhân tố khám phá, phân tích mô hình hồi quy tuyến tính và phân tích phương sai. Giới thiệu đặc điểm mẫu nghiên cứu, mô tả kết quả trả lời của mẫu và kết quả kiểm định các thang đo lường. Tóm tắt kết quả nghiên cứu, từ đó trình bày một số đề xuất nhằm nâng cao sự gắn kết của người lao động đối với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam cũng đưa ra một số hạn chế và hướng nghiên cứu tiếp theo.
60	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Đồng Nai	Mai Thị Anh Đào	TS. Lê Thu Thủy	Trình bày khái niệm về chất lượng dịch vụ, chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ đồng thời giới thiệu các mô hình liên quan đến chất lượng dịch vụ bán lẻ đó là: mô hình SERVQUAL, mô hình SERVPERF và GRONROOS và một số bằng chứng thực nghiệm trong và ngoài nước, các khái niệm, lý thuyết về dịch vụ, chất lượng dịch vụ, yếu tố liên quan dịch vụ và các lý thuyết có liên quan, đánh giá tầm quan trọng của các yếu tố tác động chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ. Thực hiện phương pháp nghiên cứu sơ bộ - thực hiện thông qua phương pháp định tính bằng thảo luận nhóm 6 chuyên gia lĩnh vực ngân hàng, sau đó tiến hành điều chỉnh thang đo cho phù hợp; Nghiên cứu chính thức - thực hiện thông qua phỏng vấn trực tiếp 500 khách hàng đã và đang sử dụng dịch vụ NHBL của Vietcombank chi nhánh Đồng Nai, từ dữ liệu thu thập được tiến hành mã hóa số liệu, kiểm định thang đo và các giả thiết nghiên cứu, sau đó tiến hành thiết kế thang đo, mẫu, đặt giả thiết nghiên cứu và tiến hành phỏng vấn, thu thập dữ liệu, mã hóa dữ liệu và nhập vào SPSS 26.0 để xử lý dữ liệu. Trình bày kết quả phân tích dữ liệu bằng phần mềm SPSS 26.0. Đưa ra các hàm ý chính sách nhằm góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ tại Vietcombank chi nhánh Đồng Nai.
61	Thạc sĩ	Các yếu tố tác động đến hoạt động cho vay khách hàng doanh nghiệp tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh Bắc Đồng Nai	Vũ Thị Đoài	TS. Nguyễn Quốc Huy	Giới thiệu những cơ sở lý luận cơ bản về các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động cho vay Khách hàng doanh nghiệp. Phân tích chi tiết về việc thiết kế thang đo, thu thập dữ liệu, xử lý và phân tích dữ liệu; thực hiện xử lý số liệu bằng Phần mềm xử lý số liệu được sử dụng trong nghiên cứu này là SPSS 20. Trình bày kết quả nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động cho vay tại Agribank-CN Bắc Đồng Nai: mô tả mẫu, kết quả thống kê mô tả các biến, kiểm định độ tin cậy của các thang đo, phân tích khám phá EFA và phân tích hồi quy; Kết quả nghiên cứu cho thấy sự biến động của Hoạt động cho vay tại Agribank-CN Bắc Đồng Nai được giải thích bởi 5 yếu tố: Nhân viên cho vay; Khả năng cạnh tranh; Quy trình cho vay; Nguồn vốn huy động và Chính sách cho vay có tác động đến hoạt động cho vay KHDN tại Agribank-CN Bắc Đồng Nai có tác động cùng chiều đến hoạt động cho vay KHDN tại Agribank-CN Bắc Đồng Nai. Đưa ra nhóm giải pháp phát huy các yếu tố nhằm phát triển hoạt động cho vay KHDN tại Agribank-CN Bắc Đồng Nai, đồng thời góp phần phát triển bền vững hoạt động kinh doanh của tại Agribank nói chung.
62	Thạc sĩ	Hoàn thiện hoạt động thanh tra, giám sát đối với các Quỹ tín dụng nhân dân tại tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Thị Xuân Dung	TS. Nguyễn Quốc Huy	Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về công tác thanh tra, giám sát ngân hàng đối với quỹ tín dụng nhân dân. Thực trạng công tác thanh tra, giám sát hoàn thiện công tác thanh tra, giám sát hoạt động quỹ tín dụng nhân dân của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, từ đó làm rõ nguyên nhân, hạn chế tồn tại để đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động thanh tra, giám sát đối với các QTDND trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đồng thời kết hợp lấy ý kiến khảo sát một số công chức Ngân hàng nhà nước (NHNN) chi nhánh tỉnh Đồng Nai và cán bộ làm việc tại các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn về các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng công tác thanh tra, giám sát của NHNN chi nhánh tỉnh Đồng Nai đối với hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân. Trình bày định hướng, mục tiêu và giải pháp hoàn thiện công tác thanh tra, giám sát hoạt động quỹ tín dụng nhân dân của Ngân hàng Nhà nước tại chi nhánh này.

63	Thạc sĩ	Các nhân tố tác động đến quyết định vay vốn của khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Đồng Nai	Nguyễn Phú Dương	TS. Mai Thị Ánh Tuyết	Phân tích các nhân tố tác động đến quyết định vay vốn của khách hàng cá nhân từ đó đề xuất hàm ý để thu hút khách hàng, tăng thị phần của ngân hàng. Phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với định lượng thông qua công cụ SPSS để kiểm định Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá (EFA), phân tích hồi quy tuyến tính, kiểm định sự khác biệt. Trình bày kết quả, xác định được 7 nhân tố tác động đến quyết định vay vốn của khách hàng cá nhân tại Vietcombank chi nhánh Đồng Nai theo thứ tự giảm dần là Lãi suất và phí ngân hàng; Chính sách vay vốn của ngân hàng; Sản phẩm dịch vụ của ngân hàng đa dạng; Nhân viên ngân hàng; Hình ảnh và sự tin cậy của ngân hàng; Sự thuận tiện của ngân hàng; Cơ sở vật chất của ngân hàng. Dựa vào kết quả phân tích, đề tài đã đưa ra một số hàm ý nhằm phát triển dịch vụ tín dụng khách hàng cá nhân của Vietcombank Đồng Nai.
64	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi ngân sách nhà nước tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bùi Thanh Trúc Giang	TS. Mai Thị Ánh Tuyết	Hệ thống những vấn đề lý luận cơ bản như khái niệm và đặc điểm ngân sách nhà nước, chi ngân sách, quản lý chi ngân sách nhà nước, giới thiệu các nghiên cứu liên quan trước đây, đồng thời đề xuất các mô hình nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu. Thực trạng quản lý chi ngân sách nhà nước tại thành phố Biên Hòa giai đoạn 2019-2021, phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi ngân sách nhà nước qua phần mềm SPSS. Đề xuất một số hàm ý chính sách góp phần nâng cao hiệu quả quản lý chi ngân sách tại thành phố Biên Hòa.
65	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng cho vay khách hàng cá nhân tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - chi nhánh Đồng Nai	Nguyễn Thị Trúc Giang	TS. Lê Đình Hạc	Tổng quan nghiên cứu và những vấn đề lý luận cơ bản về chất lượng cho vay khách hàng cá nhân của NHTM. Thực trạng cho vay cá nhân tại Vietcombank Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2021, từ đó tác giả đã đánh giá chất lượng cho vay KHCN tại Vietcombank Đồng Nai. Đề xuất 6 giải pháp (Tuân thủ quy chế và trình tự thủ tục cấp tín dụng KHCN, đơn giản hóa các thủ tục, quy trình liên quan; Nâng cao trình độ cán bộ tín dụng; Nâng cao chất lượng kiểm tra kiểm soát phòng chống rủi ro; Hiện đại hóa công nghệ, phát triển hơn nữa hệ thống thông tin cho khách hàng; Nâng cao chất lượng thẩm định; Phát triển hoạt động Marketing nâng cao hình ảnh, uy tín) nhằm nâng cao chất lượng cho vay KHCN tại Ngân hàng Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương, chi nhánh Đồng Nai.
66	Thạc sĩ	Yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng cá nhân gửi tiền tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn (SCB) Long Thành trên địa bàn huyện Long Thành, Đồng Nai	Nguyễn Thị Hiền	TS. Nguyễn Thế Khải	Giới thiệu tổng quan cơ sở lý luận về dịch vụ tiền gửi ngân hàng và sự hài lòng của khách hàng, các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng cá nhân đối với dịch vụ tiền gửi, các nghiên cứu trước đây liên quan đến đề tài. Trình bày các bước của quy trình nghiên cứu, cách thiết kế nghiên cứu, các phương pháp nghiên cứu (kiểm định độ tin cậy, phân tích yếu tố khám phá, phân tích tương quan và phân tích hồi quy) và dữ liệu nghiên cứu; Khái quát kết quả hoạt động dịch vụ tiền gửi của KHCN tại SCBLT và kết quả nghiên cứu gồm: mô tả mẫu nghiên cứu, kiểm định độ tin cậy thang đo, phân tích yếu tố khám phá EFA, phân tích tương quan, ước lượng mô hình hồi quy để xác định mức độ ảnh hưởng của các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng về dịch vụ tiền gửi của KHCN tại SCBLT. Đưa các kết quả nghiên cứu và định hướng phát triển phát triển dịch vụ tiền gửi của Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Phòng giao dịch Long Thành.
67	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử: Trường hợp nghiên cứu tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long - chi nhánh Long Thành	Nguyễn Thị Diễm Hương	TS. Phan Thành Tâm	Giới thiệu các vấn đề trọng tâm như: chất lượng dịch vụ, dịch vụ ngân hàng điện tử và các nghiên cứu liên quan trong nước và nước ngoài, đồng thời tham khảo các mô hình nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử tại các ngân hàng thương mại. Trình bày phương pháp nghiên cứu: nghiên cứu định tính (thực hiện thông qua phương pháp thảo luận tay đôi 5 chuyên gia trong lĩnh vực ngân hàng nhằm mục đích kiểm định sơ bộ thang đo, cách sử dụng từ ngữ và các giả thuyết nêu ra) và nghiên cứu định lượng (thực hiện thông qua bảng câu hỏi 400 khách hàng sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử tại KienlongBank chi nhánh Long Thành. Đánh giá độ tin cậy của thang đo thông qua hệ số Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá EFA, rút ra được sáu yếu tố có hệ số hồi quy chuẩn hóa lần lượt: Giá, phương tiện hữu hình, mức độ đáp ứng, sự đồng cảm, độ tin cậy và năng lực phục vụ. Đưa ra kết luận và đề xuất được sáu nhóm hàm ý chính sách: Chính sách về giá, chính sách về phương tiện hữu hình, chính sách về mức độ đáp ứng, chính sách về sự đồng cảm, chính sách về độ tin cậy, chính sách về năng lực phục vụ.
68	Thạc sĩ	Đo lường các yếu tố ảnh hưởng đến hệ số an	Lê Thị Thanh	TS. Phan	Trình bày cụ thể về quy trình nghiên cứu, giải thích về phương pháp nghiên cứu, trình bày cách thu thập và xử lý dữ liệu từ 29 NHTMCP tại Việt Nam trong giai đoạn 2007-2021 và đưa ra bước nghiên cứu và thực hiện kiểm định theo

		toàn vốn của các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam	Lộc	Thành Tâm	giả thuyết. Phân tích tổng quan về hệ số an toàn vốn của 29 NHTMCP Việt Nam trong giai đoạn 2007-2021, kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, trong giai đoạn 2007-2021, hệ số an toàn vốn của các NHTMCP Việt Nam chịu sự tác động bởi 5 yếu tố: tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản, tỷ lệ vốn chủ sở hữu, tỷ lệ nợ xấu, tốc độ tăng trưởng kinh tế, tỷ lệ lạm phát và dịch bệnh Covid-19. Đề xuất các hàm ý chính sách nhằm nâng cao hệ số an toàn vốn của các Ngân hàng đối với các ngân hàng thương mại, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đồng thời, trên cơ sở nhìn nhận khách quan, nêu lên một số hạn chế của đề tài nghiên cứu, từ đó đưa ra các hướng nghiên cứu tiếp theo để bổ sung và hoàn thiện đề tài nghiên cứu hơn nữa.
69	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Chi nhánh Vĩnh Cửu Bắc Đồng Nai.	Nguyễn Thị Mai	TS. Nguyễn Văn Nam	Tổng quan về dịch vụ ngân hàng điện tử (NHĐT) và chất lượng dịch vụ NHĐT, đưa ra tình hình nghiên cứu dịch vụ NHĐT thông qua các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước, đưa ra các tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ NHĐT, ngoài ra cũng phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ NHĐT, bên cạnh đó luận văn cũng nêu một số kinh nghiệm của các ngân hàng trong nước trong quá trình nâng cao chất lượng dịch vụ NHĐT và từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho Agribank Chi nhánh Vĩnh Cửu Bắc Đồng Nai. Nêu lên thực trạng chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử, thu thập số liệu hoạt động kinh doanh và qua cuộc khảo sát điều tra thực tế khách hàng đến giao dịch tại chi nhánh để đánh giá chất lượng hoạt động dịch vụ ngân hàng điện tử tại ngân hàng Agribank chi nhánh Vĩnh Cửu Bắc Đồng Nai trong thời gian qua. Trình bày kết luận và đưa ra những giải pháp kiến nghị để nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng điện tử tại chi nhánh Ngân hàng Agribank.
70	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - chi nhánh tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Phương Nam	TS. Nguyễn Quốc Huy	Trình bày tóm tắt khái niệm ngân hàng điện tử, vai trò, các loại dịch vụ, lợi ích của ngân hàng điện tử so với truyền thống và các nghiên cứu có liên quan tới dịch vụ ngân hàng điện tử. Trình bày phương pháp thực hiện nghiên cứu: nghiên cứu sơ bộ bằng phương pháp định tính với kỹ thuật phỏng vấn chuyên gia nhằm bổ sung và hiệu chỉnh thang đo ban đầu cho các biến quan sát phù hợp với bài nghiên cứu; Nghiên cứu chính thức bằng phương pháp định lượng, dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua bảng câu hỏi khảo sát. Sau đó dữ liệu được xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS nhằm phân tích yếu tố, kiểm định thang đo và kiểm định sự phù hợp của mô hình. Kết quả nghiên cứu từ thống kê, mô tả đặc điểm mẫu, kiểm định và đánh giá độ tin cậy của thang đo bằng phương pháp Cronbach Alpha, phân tích nhân tố khám phá EFA sau đó phân tích hồi quy để đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quyết định lựa chọn sử dụng ngân hàng điện tử của người dùng tại ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh chi nhánh Sở Giao dịch Đồng Nai. Đưa ra kết luận và hàm ý, hạn chế của đề tài và hướng nghiên cứu tiếp theo.
71	Thạc sĩ	Kiểm soát nội bộ hoạt động tín dụng của hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Thị Hoàng Nga	TS. Mai Thị Ánh Tuyết	Giới thiệu cơ sở Lý thuyết về kiểm soát nội bộ hoạt động tín dụng tại quỹ tín dụng nhân dân. Trình bày thực trạng về kiểm soát nội bộ hoạt động tín dụng tại hệ thống QTDND trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ hoạt động tín dụng tại quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
72	Thạc sĩ	Yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của hộ kinh doanh cá thể vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh Nam Đồng Nai	Phạm Thanh Phong	TS. Nguyễn Thế Khải	Nêu thực trạng hoạt động cho vay Hộ kinh doanh cá thể tại Agribank CN Nam Đồng Nai từ 2019 - 2021; Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến Sự hài lòng của Hộ kinh doanh cá thể tại Agribank Nam Đồng Nai; Phân tích mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến Sự hài lòng của Hộ kinh doanh cá thể tại Agribank Nam Đồng Nai. Đề xuất các hàm ý nâng cao Sự hài lòng nhằm phát triển cho vay Hộ kinh doanh cá thể tại Agribank Nam Đồng Nai.
73	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ	Hà Văn Quyết	TS. Lê Thu	Giới thiệu về các khái niệm, lý thuyết về dịch vụ, chất lượng dịch vụ, yếu tố liên quan dịch vụ và các lý thuyết có liên quan, đánh giá tầm quan trọng của các yếu tố tác động chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ, dựa vào các nghiên cứu

		ngân hàng bán lẻ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - chi nhánh Đồng Nai		Thủy	trong và ngoài nước làm cơ sở để xây dựng nên mô hình nghiên cứu về các yếu tố tác động đến chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ. Trình bày quy trình nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, phương pháp chọn mẫu và xử lý số liệu, điều chỉnh thang đo các khái niệm nghiên cứu và mô hình các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ tại ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam chi nhánh Đồng Nai. Trình bày các kết quả từ việc phân tích số liệu thu thập được, phần mô tả mẫu đã được thống kê theo giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp và thu nhập; quá trình phân tích nhân tố EFA và xác định hệ số Cronbach's Alpha đã khẳng định được năm yếu tố từ thang đo có độ tin cậy trong việc đo lường các yếu tố tác động đến chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ tại Eximbank chi nhánh Đồng Nai: các yếu tố phương tiện hữu hình, mức độ đáp ứng, sự đồng cảm, năng lực phục vụ và độ tin cậy với số biến quan sát là 21 biến. Đưa ra các hàm ý chính sách nhằm góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng bán lẻ tại Eximbank chi nhánh Đồng Nai.
74	Thạc sĩ	Thuế Giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Văn Tây	TS. Nguyễn Thế Khải	Tổng quan cơ sở lý luận, thực trạng quản lý thuế GTGT đối với Doanh nghiệp ngoài quốc doanh từ 2018 - 2020, trên cơ sở các quan điểm, luận văn đưa ra hệ thống giải pháp và các kiến nghị nhằm hoàn thiện quản lý thuế GTGT đối với Doanh nghiệp ngoài quốc doanh ở huyện Long Thành trong thời gian tới.
75	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả quản lý của Ngân hàng Nhà nước đối với hệ thống ATM trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Trần Thị Trang Thanh	TS. Lê Đình Hạc	Trình bày thực trạng, hạn chế, đồng thời đưa ra các giải pháp, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động ATM, nâng cao hiệu quả quản lý của Ngân hàng Nhà nước đối với hệ thống ATM trên địa bàn tỉnh, góp phần đảm bảo hoạt động ATM được an toàn, thông suốt, từ đó thúc đẩy xã hội phát triển lành mạnh, mang lại sự an toàn, ổn định cho hệ thống thanh toán ngân hàng.
76	Thạc sĩ	Đo lường các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Công Thương Việt Nam - chi nhánh Đồng Nai	Phạm Trần Hưng Thịnh	TS. Phan Thành Tâm	Trình bày 6 yếu tố tác động đến sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai từ 2018 - 2021: Giá, phương tiện hữu hình, mức độ đáp ứng, sự đồng cảm, độ tin cậy và năng lực phục vụ với mức ý nghĩa 5%, chỉ ra những hạn chế trong quá trình nghiên cứu và đưa ra các kiến nghị cho các nghiên cứu tiếp theo cần bổ sung và hoàn thiện. Đưa ra các hàm ý chính sách nhằm thúc đẩy tăng trưởng bền vững cho công tác huy động vốn tiền gửi tiết kiệm tại Vietinbank: Chính sách về giá, phương tiện hữu hình, mức độ đáp ứng, sự đồng cảm, độ tin cậy, năng lực phục vụ.
77	Thạc sĩ	Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Đồng Nai đối với các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Thanh Thủy	PGS.TS. Lê Đình Hạc	Trình bày thực trạng và hạn chế, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Đồng Nai đối với các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn, góp phần đảm bảo hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả.
78	Thạc sĩ	Kiểm soát rủi ro trong hoạt động tín dụng đối với khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam -	Đặng Thị Bích Trâm	TS. Lê Đình Hạc	Thực trạng kiểm soát rủi ro và đưa ra một số giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát rủi ro trong hoạt động tín dụng đối với khách hàng cá nhân tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Vĩnh Cửu Bắc Đồng Nai từ 2019 đến 2021.

		chi nhánh huyện Vĩnh Cửu Bắc Đồng Nai			
79	Thạc sĩ	Kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp tại Chi cục thuế Khu vực Long Thành - Nhơn Trạch	Trần Thị Thanh Trúc	TS. Lê Thu Thủy	Phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động kiểm tra thuế tại Chi cục Thuế Khu vực Long Thành – Nhơn Trạch giai đoạn 2018 – 2021: hoạt động kiểm tra thuế, tổ chức bộ máy, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ...
80	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về dịch vụ tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn - phòng giao dịch Biên Hòa	Đỗ Minh Truyền	TS. Lê Thu Thủy	Tổng hợp cơ sở lý thuyết và xây dựng được mô hình nghiên cứu. Trình bày các phương pháp nghiên cứu gồm thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu định tính, định lượng và xây dựng được thang đo để...
81	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng chính sách đối với hộ nghèo tại ngân hàng chính sách xã hội huyện Định Quán	Nguyễn Thanh Vũ	TS. Nguyễn Văn Nam	Tổng quan về chất lượng tín dụng của Ngân hàng Chính sách xã hội. Trình bày thực trạng chất lượng tín dụng đối với hộ nghèo tại Ngân hàng Chính sách xã hội Huyện Định Quán. Đề xuất một số giải pháp...
82	Thạc sĩ	Xây dựng chương trình nhận dạng và trích xuất các vùng thông tin trên chứng minh nhân dân	Trần Thị Mai Anh	PGS.TS. Trần Văn Lăng	<i>Vấn đề nhận dạng ký tự quang học đã được các nhà nghiên cứu quan tâm từ lâu. Nó đã thu được nhiều kết quả to lớn về mặt lý thuyết cũng như ứng dụng trong thực tế. Trong đó, nhận dạng và trích xuất thông tin chứng minh nhân dân là một thách thức đối với những nhà nghiên cứu. Trong nghiên cứu này, tác giả đã xây dựng chương trình có thể trích xuất nội dung thông tin quan trọng từ chứng minh nhân dân, sử dụng kết hợp phương pháp xử lý ảnh OpenCV và phương pháp máy học mô hình Transformer. Kết quả đạt được của chương trình trung bình 90%. Nghiên cứu này được ứng dụng thực tế trong việc trích xuất thông tin sau khi số hóa chứng minh nhân dân tại bộ phận một cửa tại đơn vị công tác. Tuy nhiên, trong thời gian nghiên cứu ngắn, chương trình vẫn còn một số hạn chế, tác giả sẽ tiếp tục nghiên cứu khắc phục và phát triển chương trình trong thời gian tới.</i>
83	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống đánh giá rủi ro đối với khoản vay sinh viên	Nguyễn Quốc Bình	PGS.TS. Đặng Trần Khánh	- Luận văn đã hệ thống hóa các lý thuyết liên quan tới bài toán dự đoán rủi ro tài chính, đặc biệt trình bày được chi tiết cách sử dụng mô hình Random Forest. - Luận văn đã xây dựng được hệ thống đánh giá rủi ro tài chính và rủi ro tốt nghiệp của sinh viên, với dữ liệu thực tế tại Trường Đại học Ngân hàng TP HCM đã cho kết quả nhanh, độ chính xác tốt.
84	Thạc sĩ	Hệ thống trợ giúp học sinh trung học lựa chọn tổ hợp môn theo chương trình giáo dục phổ thông	Lê Văn Đĩnh	PGS.TS. Vũ Đức Lung	Luận văn nghiên cứu cơ sở lý thuyết của ứng dụng máy học với bộ công cụ phần mềm Microsoft Azure Machine Learning Studio trong việc phân tích dữ liệu điểm trung bình môn học tập 4 năm học 6, 7, 8, 9 từ đó dự đoán được kết quả học tập của các môn trong những năm lớp 10, giúp người học đưa ra định hướng lựa chọn môn học ở lớp 10 phù hợp với bản thân - Thu thập cơ sở dữ liệu sau đó tiến hành phân tích và huấn luyện
85	Thạc sĩ	Xây dựng ứng dụng gom cụm các bài báo khoa học theo chủ đề	Nguyễn Lê Minh Hòa	PGS.TS. Trần Văn	Xây dựng ứng dụng để gom các bài báo khoa học vào từng chủ đề định trước dựa vào tóm tắt và từ khóa.

				Lăng	
86	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống dự báo mực nước biển trung bình dựa vào mô hình mạng nơ-ron Long Short Term Memory (LSTM)	Bùi Thị Huệ	PGS.TS . Vũ Đức Lung	- Luận văn đã hệ thống hóa các lý thuyết liên quan tới bài toán dự báo, đặc biệt là trình bày chi tiết sử dụng mô hình mạng LSTM. - Luận văn xây dựng được hệ thống dự báo mực nước biển thế giới với dữ liệu thực tế cho kết quả nhanh, độ chính xác tốt và giao diện hỗ trợ trực quan.
87	Thạc sĩ	Xây dựng mô hình điều khiển truy xuất dữ liệu dựa trên thuộc tính cho trường trung học phổ thông	Nguyễn Quang Hưng	PGS.TS . Đặng Trần Khánh	Tìm hiểu, đề xuất và xây dựng mô hình điều khiển truy xuất dữ liệu dựa trên thuộc tính trong ngữ cảnh một trường Trung học phổ thông.
88	Thạc sĩ	Xây dựng chương trình dự báo thuê bao hiện hữu sử dụng thêm dịch vụ.	Tạ Quốc Hưng	PGS.TS . Trần Văn Lăng	Xây dựng chương trình dự báo thuê bao hiện hữu sử dụng thêm dịch vụ và thực nghiệm phục vụ kinh doanh tại VNPT Đồng Nai.
89	Thạc sĩ	Xây dựng hệ thống giám sát phòng server của bệnh viện quy mô vừa và nhỏ	Trần Nam Khánh	PGS.TS . Trần Văn Lăng	Luận văn này trình bày về phương pháp thiết kế và thi công hệ thống thu thập dữ liệu điều khiển hệ thống giám sát, cảnh báo phòng máy chủ một cách tự động. Hệ thống được thiết kế dựa trên sự kết hợp giữa thiết bị thu thập, xử lý dữ liệu và công nghệ truyền thông không dây (IoT). Các cảm biến nhiệt độ, độ ẩm cung cấp cho các giá trị về nhiệt độ, độ ẩm thông qua nền tảng phân cứng trung tâm NodeMCU ESP8266. Các dữ liệu về nhiệt độ, độ ẩm thu thập sẽ được dùng để sử dụng như dữ liệu đầu vào cho thuật toán fuzzy logic của hệ thống để xuất ra tín hiệu điều khiển hệ thống giám sát và cảnh báo phòng máy chủ để đảm bảo luôn chạy trong môi trường có nhiệt độ, độ ẩm tốt nhất, cảnh báo sớm các trường hợp vượt ngưỡng cho phép nhằm đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định và tránh được các rủi ro có thể xảy ra.
90	Thạc sĩ	Quy hoạch mạng di động Vinaphone trên địa bàn tỉnh	Lê Xuân Liêm	PGS.TS . Trần Văn Hoài	Xây dựng được công cụ hỗ trợ Quy hoạch Trạm phát sóng di động, góp phần quản lý, tối ưu chi phí phát triển; đảm bảo hiệu quả đầu tư hàng năm.
91	Thạc sĩ	Ứng dụng deep learning trong phát hiện một số loại súng cầm tay thông dụng qua ảnh	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	PGS.TS . Vũ Đức Lung	<i>Bước đầu thu thập dữ liệu và xử lý dữ liệu chuẩn hoá để có thể huấn luyện và thử nghiệm dùng trong các phương pháp học máy. Đề tài này hướng đến nhận diện súng cầm tay bao gồm súng ngắn và súng dài. Súng cầm tay thường có nhiều màu sắc phổ biến như màu đen, vàng, bạc, ... Hình dạng của súng cầm tay gần giống như búa và được thay đổi ở nhiều góc độ dựa vào độ xoay theo chiều dọc, ngang, chéo thì hình dạng cũng thay đổi về tỷ lệ súng do góc chụp, góc nhìn, từ đó gây ra độ lệch nhất định. Nghiên cứu các lý thuyết liên quan đến bài toán nhận dạng, phát hiện đối tượng trong ảnh, từ đó sử dụng Yolov5 để huấn luyện nhận diện, áp dụng thử nghiệm vào việc phát hiện một số loại súng. Thiết kế, xây dựng chương trình phát hiện súng cầm tay thông qua ảnh chụp</i>
92	Thạc sĩ	Giải pháp nhận diện người xâm nhập nhà trạm viễn thông	Nguyễn Chiến Thắng	PGS.TS . Trần Văn Hoài	Luận văn đặt mục tiêu là sẽ tiến hành phân tích một cách chuyên sâu về hai thành phần của bài toán nhận dạng hành động. Đầu tiên, nhận dạng được người trong video là một thành phần quan trọng của bài toán, để xác định người trong video và liên kết với từng hành động. Thành phần thứ hai là biết được người đó đang thực hiện hành động gì, để xác định nội dung của hành động đó và tạo ra một đầu ra cho bài toán. Luận văn sẽ áp dụng các kết quả phân tích vào bài toán cụ thể là nhận diện người xâm nhập nhà trạm viễn thông



93	Thạc sĩ	Xác thực khuôn mặt từ camera thiết bị di động và ứng dụng trong quá trình login vào phần mềm	Lương Quốc Việt	PGS.TS . Vũ Đức Lung	- Luận văn đã hệ thống hoá các lý thuyết liên quan tới bài toán nhận diện khuôn mặt, đặc biệt là trình bày chi tiết các thuật toán máy học cho bài toán này. - Luận văn nghiên cứu về các thư viện, các phương pháp liên quan , cụ thể hóa việc sử dụng các kỹ thuật nhận diện khuôn mặt trong bài toán - Xây dựng được mô hình huấn luyện với độ chính xác cao (>90%) Thiết kế ứng dụng nhận diện sinh trắc học, kết nối vào thực tiễn
94	Thạc sĩ	Xác định font chữ của ký tự sử dụng mô hình mạng CNN	Y Kim Thanh Vũ	PGS.TS . Trần Văn Hoài	<i>Mục tiêu nghiên cứu cụ thể của luận văn là tìm hiểu về các thuật toán phân lớp máy học, như Logistic Regression, Support Vector Machine, Naïve Bayes hoặc các thuật toán phân lớp kết hợp (ensemble) để học các đặc điểm của font style các ký tự và nhận diện loại font của chúng. Bên cạnh đó, luận văn cũng tìm hiểu về mạng tích chập học sâu (Convolutional Neural Network), dùng cho việc học đặc trưng các loại font chữ, cũng như phân lớp font chữ. Sau đó, luận văn tìm cách kết hợp hiệu quả, và đề xuất một khung phương pháp hoạt động tốt cho việc nhận diện và phân loại font style của ký tự.</i>
95	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nam Việt Auto	Cao Việt Bách	TS. Nguyễn Văn Hải	<i>Luận văn đã trình bày một số nội dung cơ bản về lý thuyết, đánh giá thực trạng theo các thành phần của hệ thống kiểm soát nội bộ theo COSO 2013 để từ đó đưa ra các giải pháp, kiến nghị góp phần giúp công ty hoàn thiện hơn về hệ thống kiểm soát nội bộ tại đơn vị.</i>
96	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán quản trị chi phí tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Kim Ngọc Kids	Tạ Văn Cường	TS. Nguyễn Văn Hải	<i>Hệ thống hóa các vấn đề lý luận về kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp sản xuất, tác giả đề xuất đã tìm hiểu thực trạng tổ chức công tác kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp sản xuất. Từ đó đánh giá các ưu điểm, nhược điểm trong tổ chức công tác kế toán quản trị chi phí tại Công ty. Trên cơ sở ưu điểm, nhược điểm đó, tác giả đề xuất đề xuất một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kế toán quản trị chi phí tại Công ty TNHH TMDV Kim Ngọc Kids.</i>
97	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán quản trị tại Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng và Chát đốt Đồng Nai	Phạm Minh Đức	TS. Nguyễn Văn Hải	- Hệ thống cơ sở lý thuyết về kế toán quản trị. - Đánh giá thực trạng về công tác kế toán quản trị tại Công ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Và Chát Đốt Đồng Nai. - Đề xuất một số giải pháp khả thi nhằm hoàn thiện tổ chức công tác kế toán quản trị tại Công ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Và Chát Đốt Đồng Nai.
92	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ Cục thuế tỉnh Đồng Nai	Phan Tiến Dũng	PGS.TS . Mai Thị Hoàng Minh	<i>Kết quả nghiên cứu chỉ ra các nhân tố ảnh hưởng đến hệ thống kiểm soát nội bộ Cục thuế tỉnh Đồng Nai gồm 06 nhân tố: Môi trường kiểm soát, Đánh giá rủi ro, Hoạt động kiểm soát, Thông tin và truyền thông, Giám sát và bộ phận kiểm tra nội bộ và cả 6 nhân tố vừa nêu đều ảnh hưởng cùng chiều đến tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Cục thuế tỉnh Đồng Nai. Từ kết quả nghiên cứu trên, tác giả đã kiến nghị một số giải pháp nhằm hoàn thiện các nhân tố để nâng cao tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Cục thuế tỉnh Đồng Nai.</i>
99	Thạc sĩ	Các yếu tố tác động đến việc vận dụng kế toán quản trị trong các doanh nghiệp sản xuất tại thành phố Biên Hòa	Nguyễn Mai Hương	TS. Nguyễn Quốc Huy	Nghiên cứu này được thực hiện với 2 mục tiêu trọng tâm là: một là Xác định các nhân tố tác động đến việc vận dụng KTQT trong các doanh nghiệp sản xuất tại thành phố Biên Hoà, hai là đưa ra những kiến nghị, đề xuất nâng cao việc vận dụng KTQT trong các doanh nghiệp sản xuất tại thành phố Biên Hoà góp phần tăng sức cạnh tranh và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp sản xuất. Nghiên cứu được tiến hành qua hai giai đoạn là nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng.
100	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác kế toán quản trị chi phí tại Công ty TNHH Haesung Việt Nam.	Lê Hồng Nam	TS. Nguyễn Văn Hải	<i>Trên cơ sở hệ thống hóa các vấn đề lý luận về kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp sản xuất, tác giả đã tìm hiểu thực trạng tổ chức công tác kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp sản xuất. Từ đó đánh giá các ưu điểm, nhược điểm trong tổ chức công tác kế toán quản trị chi phí tại Công ty. Trên cơ sở ưu điểm, nhược điểm đó, tác giả đề xuất một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kế toán quản</i>

					<i>trị chi phí tại Công ty TNHH Haesung Việt Nam.</i>
101	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống Kiểm soát nội bộ tại Cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai	Thái Thị Thanh Nam	TS. Nguyễn Quốc Huy	<i>Trên cơ sở đánh giá thực trạng KSNB tại Cục quản lý thị trường Tỉnh Đồng Nai, tác giả đã đề xuất các giải pháp theo 05 yếu tố cấu thành HTKSNB theo báo cáo INTOSAI để hoàn thiện HTKSNB tại Cục quản lý thị trường Tỉnh Đồng Nai, cụ thể là hoàn thiện về môi trường kiểm soát, về đánh giá rủi ro, về hoạt động kiểm soát, về giám sát, và thông tin truyền thông, trong đó chú trọng lĩnh vực quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo hoạt động hiệu quả của đơn vị.</i>
102	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Nhựa Kỹ thuật VinaStar	Hồ Hoàng Sơn	TS. Nguyễn Văn Hải	<i>Đề tài “Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Nhựa Kỹ Thuật Vinastar” sẽ giúp các nhà quản lý của Công ty quản lý hiệu quả các nguồn lực kinh tế của mình góp phần hạn chế các rủi ro phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như giúp cho doanh nghiệp có một nền tảng quản lý vững chắc phục vụ cho quá trình phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty.</i>
103	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức kế toán quản trị tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn EBC GROUP	Hồ Thị Thảo	TS. Nguyễn Văn Hải	Luận văn đã trình bày các nội dung liên quan đến tổ chức công tác kế toán quản trị theo mục tiêu đề ra và đã giải quyết được các nội dung: <i>Thứ nhất, kế toán quản trị trong doanh nghiệp</i> <i>Thứ hai, thực trạng công tác kế toán quản trị tại Công ty TNHH EBC Group</i> <i>Thứ ba, hoàn thiện công tác kế toán quản trị tại Công ty TNHH EBC Group</i>
104	Thạc sĩ	Thiết kế bộ điều hướng cho tám pin mặt trời	Nguyễn Việt Dũng	PGS.TS. Nguyễn Vũ Quỳnh	<i>Thiết kế hệ thống điều khiển hướng cho các tấm pin mặt trời sử dụng động cơ điện một chiều theo 2 trục với góc quay của mỗi trục được tính từ ngày, giờ và vĩ độ. Hệ thống điều khiển hướng sử dụng 3 vòng điều khiển dòng điện (moment), tốc độ và vị trí để điều khiển góc quay của mỗi trục theo góc đặt. Kết quả mô phỏng cho thấy hệ thống đã có khả năng điều khiển góc quay của mỗi trục theo như yêu cầu với sai số nhỏ và độ chính xác cao giúp cho hệ thống năng lượng mặt trời luôn bám theo tốt mặt trời trong các thời điểm trong ngày</i>
105	Thạc sĩ	Dùng Fuzzy PID điều khiển robot 5 bậc tự do	Nguyễn Khánh Hiệp	TS. Phan Như Quân	Dùng thuật toán Fuzzy PID điều khiển cánh tay robot. Thực nghiệm trên mô hình cánh tay robot BCN3D Moveo qua đó nghiên cứu tổng quan về cánh tay robot tìm hiểu về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và ứng dụng của Arduino để điều khiển cánh tay robot.
106	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao sự hài lòng nhằm thu hút khách du lịch tại Khu du lịch Bửu Long, tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Ngọc Thảo An	TS. Lê Thanh Tiệp	Mục đích của nghiên cứu này là tìm hiểu các vấn đề khác nhau về hệ thống cơ sở lý thuyết liên quan của các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng đối với khách du lịch đến tham quan tại Khu du lịch Bửu Long, bao gồm: Chất lượng dịch vụ, hình ảnh điểm đến, giá cả và giá trị xã hội. Qua đó trên cơ sở đánh giá thực trạng của sự hài lòng của du khách tại Khu du lịch Bửu Long, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm gia tăng sự hài lòng.
107	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ hành chính công tại UBND huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	Trương Thị Minh Anh	TS. Nguyễn Văn Tiên	<i>Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ hành chính công tại UBND huyện Xuyên Mộc, tỉnh BRVT. Đo lường mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ hành chính công tại UBND huyện Xuyên Mộc, tỉnh BRVT.</i> <i>Đề xuất các hàm ý quản trị nhằm gia tăng sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ hành chính công tại UBND huyện Xuyên Mộc, tỉnh BRVT.</i>
108	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp	Nguyễn Duy Đại	PGS.TS. Nguyễn	<i>Đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên cơ sở đánh giá thực trạng năng lực đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</i>

		nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai		Thanh Lâm	
109	Thạc sĩ	Các yếu tố tác động đến sự hài lòng của doanh nghiệp đối với chất lượng dịch vụ công tại Sở Công thương tỉnh Đồng Nai	Đặng Thị Dung	TS. Mai Thị Ánh Tuyết	<i>Mục tiêu tổng quát là đề xuất hàm ý quản trị giúp nâng cao sự hài lòng của doanh nghiệp khi giao dịch tại Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai dựa trên kết quả khảo sát về sự hài lòng của họ.</i>
110	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của người lao động: Nghiên cứu trường hợp của Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Nguyễn Đức Dũng	TS. Nguyễn Văn Tân	Thông qua nghiên cứu này cung cấp cho ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình thang đo lòng trung thành của người lao động đối với công ty, đề xuất một số hàm ý quản trị nâng cao lòng trung thành của người lao động thông qua sáu yếu tố ảnh hưởng mà nghiên cứu đã tìm ra. Tác giả cũng đã nhận định được các mặt hạn chế của nghiên cứu để đề xuất hướng nghiên cứu tiếp theo cho các nghiên cứu sau này.
111	Thạc sĩ	Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Wendelbo Sea Đông Nam Á	Lê Thị Thúy Hằng	TS. Lê Thu Thủy	Tác giả đã chỉ ra được tầm quan trọng của yếu tố con người trong việc duy trì và phát triển doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Để phân tích và đánh giá thực trạng QTNNL tại công ty tác giả sử dụng các phương pháp như: Phương pháp thống kê mô tả, phương pháp so sánh,..Qua quá trình phân tích, đánh giá kết hợp với kết quả khảo sát ý kiến của người lao động đang làm việc tại Công ty Cổ Phần Wendelbo Sea Đông Nam Á tác giả đã đánh giá được những ưu và nhược điểm. Từ đó, tác giả có thể đưa ra những đề xuất về giải pháp quản trị nguồn nhân lực để đảm bảo có được nguồn nhân sự làm việc và gắn bó lâu dài với Doanh nghiệp. Đồng thời tác giả cũng kiến nghị đến các ban ngành liên quan để giải pháp trên được thực hiện một cách hiệu quả nhất.
112	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Esuhai	Nguyễn Thị Hằng	TS. Nguyễn Văn Tân	<i>Luận văn khám phá và xác định các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên tại Công ty TNHH Esuhai, xây dựng các thang đo dùng để đo lường, kiểm tra mô hình lý thuyết về mối quan hệ giữa các yếu tố tác động đến động lực làm việc của nhân viên tại Công ty TNHH Esuhai.</i> - <i>Xác định và kiểm định thang đo các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên;</i> - <i>Đánh giá mức độ quan trọng của các yếu tố động viên nhân viên. Qua đó, đề xuất các hàm ý quản trị về chính sách nhằm nâng cao mức độ động viên nhân viên tại Công ty TNHH Esuhai;</i>
113	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến người lao động tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt	Nguyễn Hoàng Hiệp	TS. Lê Thu Thủy	Đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao động lực làm việc của người lao động tại Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt. Đề tài thực hiện việc khảo sát người lao động tại Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt. Tác giả cũng sử dụng phần mềm SPSS 2.0 để kiểm tra, phân tích, đánh giá các số liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu.
114	Thạc sĩ	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ bán hàng của Công ty Cổ phần Dược phẩm Đại Tâm	Nguyễn Trung Hiếu	TS. Nguyễn Văn Dũng	Đo lường các yếu tố chất lượng dịch vụ bán hàng ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng tại Công ty CP Dược phẩm Đại Tâm, từ đó đề xuất các hàm ý nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng nhằm gia tăng mức độ hài lòng của khách hàng tại Công ty CP Dược phẩm Đại Tâm. Thang đo chất lượng dịch vụ dựa trên thang đo SERVPERF của Cronin và Taylor (1992), thang đo SERVCON của Leonard L.Berry và cộng sự (2002) và thang đo đề nghị của các chuyên gia sau khi thảo luận nhóm. Nghiên cứu định lượng dựa trên dữ liệu thu thập từ mẫu khảo sát 305 khách hàng để đo lường các yếu tố chất lượng dịch vụ bán hàng ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng tại Công ty CP Dược phẩm Đại Tâm,
115	Thạc sĩ	Nghiên cứu các yếu tố	Nguyễn	TS.	Việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chọn

		ảnh hưởng đến quyết định chọn mua thương hiệu thuốc bảo vệ thực vật của nông dân tại Đồng Nai	Văn Hoàng	Nguyễn Văn Dũng	mua thương hiệu thuốc bảo vệ thực vật của bà con nông dân trên thị trường tỉnh Đồng Nai để có cái nhìn đúng đắn cho đặc điểm của thị trường đó là một vấn đề hết sức cần thiết và có tầm quan trọng. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục đích xác định các đặc điểm ảnh hưởng đến quyết định cũng như hành vi tiêu dùng của bà con nông dân. Hành vi lựa chọn thương hiệu thuốc bảo vệ thực vật của bà con nông dân. Trên cơ sở đó đề xuất một số kiến nghị để các doanh nghiệp nắm bắt nhu cầu của thị trường. Số liệu trong đề tài phục vụ cho nghiên cứu được tác giả khảo sát thực tế hơn 215 hộ nông dân tại tỉnh Đồng Nai.
116	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc chọn lựa nhà thầu xây dựng tại tỉnh Đồng Nai	Trần Chánh Hoàng	TS. Nguyễn Văn Nam	Nghiên cứu được tiến hành thông qua hai giai đoạn chính là: (1) nghiên cứu định tính với phương pháp thảo luận tay đôi nhằm hiệu chỉnh các thang đo của trong và ngoài nước, xây dựng bản phỏng vấn phù hợp với điều kiện đặc thù của Việt Nam nói chung và tại tỉnh Đồng Nai nói riêng, (2) nghiên cứu định lượng được thực hiện bằng phương pháp lấy mẫu thuận tiện với cỡ mẫu là 189. Một số công cụ chủ yếu được sử dụng như thống kê mô tả, kiểm định độ tin cậy của thang đo thông qua hệ số Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố EFA và kiểm định sự khác biệt.
117	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động: Nghiên cứu trường hợp tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ an ninh chuyên nghiệp	Vũ Trọng Hoàng	TS. Võ Tấn Phong	Luận văn đã hệ thống hoá những vấn đề lý luận và thực tiễn về động lực làm việc của người lao động, các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động trong tổ chức. Từ các số liệu thu thập thông qua quá trình điều tra phỏng vấn đã đo lường được các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động: trường hợp nghiên cứu tại các Công ty cổ phần Dịch vụ bảo vệ an ninh chuyên nghiệp, với bảy nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động bao gồm: (1) Tiền lương và phúc lợi, (2) Cơ hội đào tạo và phát triển, (3) Mối quan hệ cấp trên, (4) Mối quan hệ đồng nghiệp, (5) Sự công nhận thành tích, (6) Đặc điểm công việc và (7) Điều kiện làm việc. Trên cơ sở đó, luận văn đã đề xuất được 7 hàm ý quản trị nhằm kiến nghị đến những người quản lý và thực hiện chính sách về nhân sự trong Công ty có được những cái cải tiến, thay đổi trong công tác quản trị, giúp cho người lao động có động lực làm việc tốt hơn và từ đó Công ty có được nguồn lao động ổn định, yêu nghề, gắn bó hơn.
118	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ đào tạo ngoại ngữ: Trường hợp nghiên cứu tại Tập đoàn Giáo dục Việt Mỹ	Phạm Thị Hồng	TS. Phan Thành Tâm	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ đào tạo ngoại ngữ tại TĐGD Việt Mỹ và trên cơ sở đó tác giả đề xuất hàm ý quản trị góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ đào tạo ngoại ngữ.
119	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao kết quả công việc của cán bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn 2022 - 2027	Chế Lâm Lâm	PGS.TS. Nguyễn Thanh Lâm	Trong nghiên cứu này, dựa vào các tài liệu báo cáo và tình hình thực tiễn công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2022, luận văn đánh giá thực trạng kết quả công việc của cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Từ đó đưa ra được dự báo xu hướng; khuyến nghị những giải pháp xây dựng đội ngũ và nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, bối cảnh phát triển hiện nay.
120	Thạc sĩ	Nâng cao công tác quản lý chợ truyền thống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tăng Kim Lệ	TS. Nguyễn Văn Nam	- Đánh giá thực trạng quản lý của một số chợ truyền thống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Đề ra giải pháp góp phần quản lý một số chợ truyền thống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
121	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định quay lại của du khách đi đến Khu Bảo tồn thiên nhiên văn hóa Đồng Nai	Thân Văn Linh	TS. Nguyễn Văn Tân	Tác giả đã chỉ ra được tầm quan trọng của dịch vụ trong việc duy trì và phát triển kinh tế địa phương, đặc biệt là giúp khu Bảo tồn ngày càng phát triển du lịch sinh thái tại khu Bảo tồn. Từ đó, tác giả có thể đưa ra giải pháp giúp hoàn thiện dịch vụ, đồng thời đưa ra những nhân tố ảnh hưởng đến ý định của du khách đã đi du lịch tại khu Bảo tồn, đưa ra những đề xuất giúp hoàn thiện Marketing cho điểm đến khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai.

122	Thạc sĩ	Các yếu tố tác động đến động lực làm việc của nhân viên với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Trang thiết bị Y tế Đông Pha	Đoàn Thị Hồng Mây	PGS.TS Nguyễn Thanh Lâm	Xác định và kiểm định thang đo các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên; Đánh giá mức độ quan trọng của các yếu tố động viên nhân viên. Qua đó, đề xuất các hàm ý quản trị về chính sách nhằm nâng cao mức độ động viên nhân viên tại Công ty TNHH Trang Thiết Bị Y tế Đông Pha.
123	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự thỏa mãn trong công việc của người lao động: Trường hợp nghiên cứu tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thép SEAH - Việt Nam	Khuất Kiều Diễm Nhi	TS. Phan Thành Tâm	Kết quả nghiên cứu cho thấy có sáu nhân tố đều có ảnh hưởng đến sự thỏa mãn trong công việc là (1) bản chất công việc, (2) chất lượng giám sát công việc, (3) cơ hội đào tạo và thăng tiến; (4) tiền lương, thưởng, phúc lợi; (5) công tác đánh giá nhân viên, (6) điều kiện làm việc của công ty. Nghiên cứu cũng đưa ra một số hàm ý quản trị cho các nhà quản lý nhằm nâng cao mức độ thỏa mãn trong công việc của người lao động. Cuối cùng nghiên cứu đưa ra những hạn chế và hướng nghiên cứu tương lai cho các nghiên cứu tương tự.
124	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ bảo hiểm nhân thọ tại Công ty Dai-ichi Life Việt Nam chi nhánh Đồng Nai	Nguyễn Tuấn Phát	TS. Mai Thị Ánh Tuyết	Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của khách hàng về chất lượng dịch vụ bảo hiểm nhân thọ tại Công ty Dai-ichi Life Việt Nam chi nhánh Đồng Nai. Từ đó đưa ra các hàm ý quản trị cho các doanh nghiệp này nhằm cải thiện công tác cung cấp dịch vụ bảo hiểm nhân thọ cho khách hàng, làm cho sự gắn kết sâu sắc hơn của khách hàng đối với doanh nghiệp.
125	Thạc sĩ	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể lên doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	Lê Nguyễn Thanh Thịnh	TS. Nguyễn Văn Dũng	Thống kê đánh giá tình hình kinh doanh của hộ sản xuất kinh doanh cá thể và doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh Ninh Thuận từ năm 2015 – 2019, đồng thời nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định chuyển đổi từ hộ kinh doanh cá thể lên doanh nghiệp, từ đó đề xuất các hàm ý chính sách giúp các cơ quan ban ngành có cách chính sách hỗ trợ khuyến khích chuyển đổi từ hộ kinh doanh cá thể lên doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Giúp phát triển kinh tế tư nhân tại tỉnh Ninh Thuận.
126	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người nộp thuế đối với chất lượng dịch vụ tại Cục Thuế tỉnh Đồng Nai	Nguyễn Ngọc Anh Thư	TS. Lê Thu Thủy	Tác giả đã đưa ra những kết luận từ cuộc khảo sát, từ đó đưa ra được hàm ý quản trị của từng yếu tố. Song song đó tác giả cũng nhìn nhận những mặt hạn chế của nghiên cứu và đề xuất hướng nghiên cứu tiếp theo. Kết quả nghiên cứu trên mặc dù còn hạn chế do chỉ thực hiện nghiên cứu sự hài lòng của đối tượng nộp thuế chưa đa dạng tại Cục thuế tỉnh Đồng Nai. Trên cơ sở kết quả hồi quy tuyến đa biến, tác giả đã đề xuất 5 nhóm hàm ý quản trị: sự tin cậy, năng lực phục vụ, cơ sở vật chất, mức độ đáp ứng, sự cảm thông. Tóm lại, nhận biết các nhân tố ảnh hưởng và mức độ tác động của chúng đến sự hài lòng của người nộp thuế giúp Cục thuế tỉnh Đồng Nai có được những điều chỉnh phù hợp, ứng xử hiệu quả trong việc hỗ trợ người nộp thuế chấp hành pháp luật thuế thông qua thực hiện nộp thuế.
127	Thạc sĩ	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách hàng tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển thành phố Hồ	Phan Ngọc Thương Thương	TS. Nguyễn Văn Dũng	Nghiên cứu chỉ ra những nhóm nhân tố có tác động và ảnh hưởng đến lòng trung thành của khách hàng, từ đó giúp các ngân hàng đưa ra những giải pháp phù hợp với từng nhóm nhân tố giúp duy trì và thúc đẩy lòng trung thành của khách hàng đối với ngân hàng thương mại. Dựa trên kết quả nghiên cứu, các hàm ý quản trị được đưa ra nhằm duy trì và gia tăng mức độ trung thành của khách hàng hiện tại và tương lai gồm: - Nâng cao chất lượng dịch vụ;

		Chí Minh (HD Bank) chi nhánh Đồng Nai			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao sự hài lòng khách hàng;</li> <li>- Nâng cao các rào cản chuyển đổi tích cực;</li> <li>- Nâng cao hình ảnh tích cực của ngân hàng</li> </ul>
128	Thạc sĩ	Giải pháp nâng cao sự hài lòng của khách hàng tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dược phẩm Hương Thảo	Lê Quốc Tuấn	TS. Lê Thanh Tiệp	<p>Đề tài góp phần hệ thống hóa cơ sở lý luận về sự hài lòng của khách hàng và các yếu tố tác động đến sự hài lòng của khách hàng. Từ đó cho thấy ý nghĩa của việc nâng cao sự hài lòng của khách hàng.</p> <p>Việc nghiên cứu đề tài được xuất phát từ tình hình thực tiễn, phục vụ cho công tác quản lý. Nâng cao sự hài lòng là mục tiêu của Công ty TNHH TM Dược phẩm Hương Thảo trong thời gian sắp tới. Trên cơ sở hiểu rõ về nhưng thế mạnh và hạn chế của doanh nghiệp, đề tài đưa ra nhưng đánh giá và đề xuất các giải pháp nhằm góp phần hỗ trợ cho Ban Lãnh đạo Công ty TNHH TM Dược phẩm Hương Thảo hoàn thành mục tiêu đề ra.</p>
129	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của nhân viên đối với chất lượng dịch vụ đào tạo tại Citadines Central Bình Dương	Nguyễn Ngọc Anh Tuấn	TS. Lê Thu Thủy	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ đào tạo tại Citadines Central Bình Dương và trên cơ sở đó tác giả đề xuất hàm ý quản trị góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ đào tạo.
130	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng về công việc của người lao động tại Bưu điện tỉnh Đồng Nai	Huỳnh Ngọc Tùng	TS. Mai Thị Ánh Tuyết	Đề xuất được 7 hàm ý quản trị nhằm kiến nghị đến những người quản lý và thực hiện chính sách về nhân sự trong Bưu điện có được cái nhìn cải tiến, thay đổi trong công tác quản trị, giúp cho người lao động có sự hài lòng hơn đối với công việc của mình và từ đó đơn vị có được nguồn lao động ổn định, yêu nghề, gắn bó hơn.

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2022 *lll*

**HIỆU TRƯỞNG**



*lll*

**Lâm Thành Hiện**